



Thịnh vượng & Phát triển

CHUNG NIỀM TIN - VỮNG TƯƠNG LAI

NỘI DUNG

GIỚI THIỆU CHUNG	04
Thông tin chung	06
Thành tựu nổi bật	08
Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Thành viên và Giám đốc	12
Các chỉ số tài chính	16
Định hướng phát triển	18
BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO	20
Tổng quan kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2017	22
Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017	26
TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH	28
Sơ đồ tổ chức	30
Danh sách thành viên quản trị điều hành	30
Giới thiệu Hội đồng Thành viên	31
Giới thiệu Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát	32
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS	34
Khách hàng định chế	36
Khách hàng doanh nghiệp	40
Khách hàng cá nhân	42
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	44
Uy tín và kinh nghiệm hoạt động	46
Hoạt động kiểm soát độc lập, khách quan và trung thực	47
Hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn quốc tế	48
Nguồn nhân lực chất lượng cao	50
Công nghệ giao dịch hiện đại sản phẩm dịch vụ đa dạng	51
Trách nhiệm với xã hội và cộng đồng	52
MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG	54
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	56
Thông tin về công ty	58
Báo cáo của Ban Giám đốc	59
Báo cáo Kiểm toán độc lập	60
Báo cáo tình hình tài chính	62
Báo cáo kết quả hoạt động	68
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	71
Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu	74



PHÁT TRIỂN VỮNG CHẮC VÀ LIÊN TỤC

Là đơn vị thành viên 100% vốn của Vietcombank, VCBS được kế thừa bề dày 55 năm kinh nghiệm và uy tín lớn mạnh trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng, tiềm lực tài chính vững chắc, hệ thống công nghệ hiện đại và mạng lưới khách hàng rộng khắp của Ngân hàng mẹ.

GIỚI THIỆU CHUNG

- 06 Thông tin chung
- 08 Thành tựu nổi bật
- 12 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Thành viên và Giám đốc
- 16 Các chỉ số tài chính
- 18 Định hướng phát triển



1 THÔNG TIN CHUNG

Tên công ty: Công ty trách nhiệm hữu hạn Chứng khoán Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam (VCBS).

Tên Tiếng Anh: Vietcombank Securities Co., Ltd.

Ngày thành lập: 07/01/2002 theo Quyết định số 27/QĐ-HĐQT của Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam.

Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 09/GPHĐKD ngày 24 tháng 04 năm 2002 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.

Giấy phép điều chỉnh mới nhất số 63/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2017.

Ngành nghề hoạt động: VCBS được cấp phép thực hiện tất cả các nghiệp vụ chứng khoán và kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật.

Vốn điều lệ: 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng).

Hội sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tel: (84-24)-39366990 - **Fax:** (84-24)-39360262

Website: www.vcbs.com.vn



2 THÀNH TỰU NỔI BẬT

2002

- Công ty chứng khoán đầu tiên cung cấp các tiện ích trực tuyến trên thị trường chứng khoán Việt Nam, cung cấp bảng giá trực tuyến (tại website www.vCBS.com.vn) và tiện ích giao dịch chứng khoán qua mạng Internet (VCBS – Cyber Investor).
- Công ty chứng khoán tiên phong trong việc khai mở thị trường trái phiếu (đây là thị trường vốn chỉ dành cho các Ngân hàng thương mại trước đó hoạt động), VCBS thực hiện bảo lãnh thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Hồ Chí Minh (VCBS TP.HCM).

2003

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành cổ phiếu có cam kết chắc chắn cho CTCP XNK Tổng hợp và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (Imexco). Đây là lần đầu tiên một công ty chứng khoán thực hiện bảo lãnh phát hành cổ phiếu doanh nghiệp có cam kết chắc chắn trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

2004

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 200 tỷ đồng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank). Đây là thương vụ bảo lãnh phát hành cổ phiếu được cam kết chắc chắn có giá trị lớn nhất trong 5 năm đầu tiên của thị trường chứng khoán Việt Nam.

2005

- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bán đấu giá cổ phần của Công ty Thiết bị Bưu điện (POSTEF – Mã: POT) qua Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội. Đây là phiên đấu giá cổ phần đầu tiên của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội, tiền thân của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội hiện nay.
- Nhận bằng khen của Thống đốc Ngân hàng nhà nước về thành tích góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2004.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán giai đoạn 2000 – 2005.

2006

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ đồng lên 200 tỷ đồng.
- Nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích trong công tác tham gia bảo lãnh phát hành trái phiếu đô thị.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác huy động vốn.

2007

- Tư vấn bán đấu giá phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank), một trong những thương vụ IPO có quy mô lớn nhất tại Việt Nam.
- Bảo lãnh phát hành thành công 400 tỷ đồng trái phiếu của Tổng công ty Thép và 300 tỷ đồng trái phiếu của Tổng công ty Sông Đà.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Đà Nẵng (VCBS Đà Nẵng).

2008

- KIỆN TOÀN BỘ MÁY HOẠT ĐỘNG TRÊN TOÀN HỆ THỐNG VCBS SAU 05 NĂM ĐI VÀO HOẠT ĐỘNG.
- Thành lập điểm giao dịch của VCBS tại Vietcombank Hải Dương.

2009

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 200 tỷ đồng lên 700 tỷ đồng.
- Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến của HSX.
- Nhận Giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán uy tín” cho Tổ chức trung gian và hỗ trợ dịch vụ tiêu biểu.
- Nhận Giải thưởng công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2010

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Cần Thơ (VCBS Cần Thơ).
- Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống hệ thống giao dịch trực tuyến của HNX.
- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liên tục.

2011

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Vũng Tàu (VCBS Vũng Tàu).
- Công ty chứng khoán đầu tiên thực hiện nghiệp vụ M&A, với các thương vụ lớn được hoàn thành trong lĩnh vực ngân hàng. Cụ thể:
 - + Sáp nhập Ngân hàng Liên doanh Shinhan Vina và Ngân hàng Shinhan Việt Nam;
 - + Hợp nhất 03 ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đệ Nhất, Ngân hàng TMCP Việt Nam Tín Nghĩa và Ngân hàng TMCP Sài Gòn.

2 THÀNH TỰU NỔI BẬT (TIẾP THEO)

2012

- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBCKNN vì đã đạt “Thành tích xuất sắc trong hoạt động của thị trường trái phiếu thứ cấp năm 2012 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội”.
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập M&A nổi bật trên thị trường chứng khoán Việt Nam như:
 - + Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội và Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội;
 - + CTCP Thép Việt Ý và CTCP Luyện thép Sông Đà.
- Bảo lãnh phát hành thành công 250 tỷ đồng trái phiếu Vinaenco.
- Tư vấn và thu xếp phát hành 250 tỷ đồng trái phiếu BIM Seafood.

2013

- Một trong những thành viên đứng đầu về thị phần đầu thầu sơ cấp và môi giới giao dịch thứ cấp trên thị trường trong nhiều năm liên tiếp.
- Một trong 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tư vấn và Bảo lãnh phát hành thành công 1.000 tỷ trái phiếu CTCP kỹ thuật TPHCM (CII); đồng Tư vấn phát hành thành công 5.000 tỷ đồng Trái phiếu Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin).
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập (M&A): CTCP Sông Đà 9 và CTCP Sông Đà 91; CTCP Someco Sông Đà và CTCP Someco Hòa Bình.
- Chính thức vận hành website mới, với hệ thống giao diện thân thiện, hiện đại; thông tin được cập nhật thường xuyên, hỗ trợ cộng đồng nhà đầu tư tìm kiếm thông tin và giao dịch hiệu quả.

2014

- Một trong 04 công ty chứng khoán có thị phần môi giới Trái phiếu và Tín phiếu chiếm trên 10% thị phần giao dịch của toàn thị trường.
- Công ty chứng khoán duy nhất trên thị trường vinh dự nhận giấy khen do Chủ tịch UBCKNN Vũ Bằng trao tặng “Thành tích tiêu biểu đối với sự phát triển của thị trường trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2009 – 2014”.
- Phát hành thành công 200 tỷ trái phiếu VCBS.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán tại HNX giai đoạn 2009 – 2014.
- Một trong 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ lớn nhất tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

2015

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 9.000 tỷ đồng trái phiếu của Masan Consumer Holdings (MCH) – Công ty con thuộc sở hữu toàn phần của Công ty cổ phần Tập đoàn Masan.
- Tư vấn phát hành thành công 2.300 tỷ đồng trái phiếu của Công ty TNHH Vinpearl Nha Trang – Công ty thuộc Tập đoàn Vingroup.
- Chính thức triển khai cung cấp hệ thống giao dịch trực tuyến VCBS Trading hoàn toàn mới trên các phân hệ Home Trading; Web Trading; Mobile Trading và App Trading thành công.
- Một trong 05 công ty chứng khoán tiêu biểu trong hoạt động tư vấn niêm yết và đấu giá tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2005 – 2015.
- Phát hành thành công 300 tỷ trái phiếu VCBS.
- Thành lập Phòng giao dịch Giảng Võ và Văn phòng đại diện Hải Phòng.

2016

- Tư vấn và Đại lý phát hành thành công 8.000 tỷ trái phiếu Vietcombank.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính vì “Đã có thành tích xuất sắc và đóng góp tích cực trong quá trình xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội”.
- Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trao tặng kỷ niệm chương “Một trong 05 công ty chứng khoán tiêu biểu trong việc thực hiện nghiệp vụ tư vấn niêm yết và đấu giá năm 2015”.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu giai đoạn 2015 – 2016.
- Thành lập Văn phòng đại diện Bình Dương.

2017

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 700 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng.
- Đại lý đấu giá duy nhất được nhà đầu tư lựa chọn trong thương vụ thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (SAB) với tổng giá trị giao dịch thông qua VCBS là khoảng 110.000 tỷ đồng.
- Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) vinh danh “VCBS là thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán tiền, chứng khoán năm 2017”.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) vinh danh “VCBS là công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu năm 2017”.
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) vinh danh “VCBS là thành viên tiêu biểu thị trường trái phiếu Chính phủ năm 2017”.

3 THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ GIÁM ĐỐC



Kính thưa Quý vị!

Năm 2017, sự ổn định của nền kinh tế vĩ mô Việt Nam được đảm bảo với các định hướng chính sách xuyên suốt của Chính phủ và NHNN. Theo đó, GDP năm 2017 tăng 6,81%, là mức cao nhất trong 6 năm qua. CPI bình quân năm 2017 tăng 3,53% so với bình quân năm 2016, tỷ giá ổn định, mặt bằng lãi suất được duy trì ở mức hợp lý và thanh khoản hệ thống ngân hàng dồi dào. Nhờ đó, thị trường chứng khoán đã ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ, chỉ số vượt đỉnh 10 năm đi kèm với khối lượng và giá trị giao dịch ở mức kỉ lục. Mặt khác, khối ngoại giải ngân mạnh trên thị trường, đặc biệt khi xét tới sự tăng trưởng danh mục đầu tư gián tiếp của khối này. Các chỉ số VN Index và HNX Index của thị trường chứng khoán đã có mức tăng trưởng lần lượt 47,80% yoy và 45,86% yoy.

Trong bối cảnh đó, là đơn vị thành viên 100% vốn của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank), VCBS được kế thừa bề dày 55 năm kinh nghiệm và uy tín lớn mạnh trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, tiềm lực tài chính vững chắc, hệ thống công nghệ hiện đại và mạng lưới khách hàng rộng khắp của Ngân hàng mẹ Vietcombank. VCBS đã và đang được hầu hết các tổ chức tài chính uy tín nước ngoài như Mizuho, CitiBank, Deutsche Bank, Standard Chartered Bank, ANZ Bank, ABN AMRO Bank, Shinhan Bank, các Tập đoàn kinh

tế lớn trong nước như Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty Thép Việt Nam, PJICO, Vinamilk, Vietnam Airlines... tin tưởng và sử dụng dịch vụ.

Là một thành viên trong hệ thống Ngân hàng Vietcombank, VCBS có thể cung cấp những sản phẩm trọn gói từ dịch vụ Ngân hàng bán lẻ cho tới Ngân hàng đầu tư. Năm 2017, VCBS đã thực hiện nhiều thương vụ lớn góp phần vào sự tăng trưởng của thị trường như: Đại lý phát hành thành công 8.000 tỷ trái phiếu cho Vietcombank; Đại lý đấu giá duy nhất được nhà đầu tư lựa chọn trong thương vụ thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (SAB) với tổng giá trị giao dịch thông qua VCBS là khoảng 110.000 tỷ đồng... Với những đóng góp tích cực của mình, VCBS vinh dự được xếp trong nhóm 10 công ty chứng khoán có thị phần môi giới lớn nhất tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội; Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh là “Thành viên tiêu biểu thị trường Trái phiếu Chính phủ năm 2017” và “Thành viên tiêu biểu năm 2017”; Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam vinh danh là “Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán tiền, chứng khoán năm 2017”.

3 THÔNG DIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Năm 2018, các chỉ báo đang ủng hộ cho sự tăng trưởng của TTCK. Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô ổn định và có nhiều yếu tố hỗ trợ tích cực hơn năm 2017, đó là:

- (i) Dòng tiền đầu tư vào Việt Nam ở mức cao, trực tiếp và gián tiếp vào thị trường tài chính;
- (ii) Kinh tế vĩ mô tăng trưởng ổn định;
- (iii) Lãi suất duy trì ở mức hợp lý.

Với tốc độ tăng trưởng GDP cao cùng nền tảng vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, thị trường Việt Nam đã trở thành điểm đến lý tưởng cho các dòng vốn đầu tư quốc tế. Đặc biệt, việc nhà nước sẽ liên tiếp thoái vốn khỏi các tập đoàn, doanh nghiệp lớn có kết quả kinh doanh tích cực sẽ tạo ra động lực thu hút nguồn vốn ngoại mạnh mẽ hơn nữa, giúp thị trường chứng khoán tăng cả về chất và về lượng trong năm 2018. Thêm vào đó, kỳ vọng việc thị trường chứng khoán được nâng hạng lên thị trường mới nổi sẽ xóa bỏ rào cản cuối cùng để thị trường Việt Nam hội nhập với thế giới.

VCBS tiếp tục thực hiện định hướng trở thành Ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam thông qua các hành động cụ thể để phát triển hoạt động kinh doanh như:

- (i) Tập trung dành nguồn lực xứng đáng để phát triển khách hàng tổ chức, định chế, đẩy mạnh hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp;

VCBS luôn cam kết là đối tác tin cậy cho cộng đồng nhà đầu tư, các doanh nghiệp, tổ chức định chế tài chính trong nước và quốc tế.

- (ii) Triển khai các gói dịch vụ chứng khoán mới để đáp ứng tốt nhất nhu cầu, nâng cao hiệu quả, giảm chi phí giao dịch của khách hàng;
- (iii) Tiếp tục đầu tư phát triển và nâng cấp sản phẩm dịch vụ của hệ thống công nghệ giao dịch trực tuyến, từ đó cung cấp cho khách hàng những trải nghiệm giao dịch tiện ích hiện đại, an toàn và bảo mật thông tin;
- (iv) Công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro được tăng cường, trở thành bàn đạp vững chắc cho hoạt động kinh doanh. Mặt khác, Công ty cũng sẽ tiếp tục đào tạo, chú trọng nâng cao chất lượng lao động và cải thiện hệ thống phúc lợi và môi trường làm việc.

Trong giai đoạn mới, VCBS sẽ không ngừng nỗ lực để duy trì sự phát triển cùng với sự phát triển của thị trường và sẽ chia sự thịnh vượng với khách hàng. VCBS sẽ tiếp tục mang tới cho khách hàng những trải nghiệm dịch vụ hiện đại của Ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam. Dù phát triển ở mảng hoạt động nào, VCBS luôn cam kết là đối tác tin cậy cho cộng đồng nhà đầu tư, các doanh nghiệp, tổ chức định chế tài chính trong nước và quốc tế.

Chủ tịch HĐQT
NGUYỄN THỊ KIM OANH

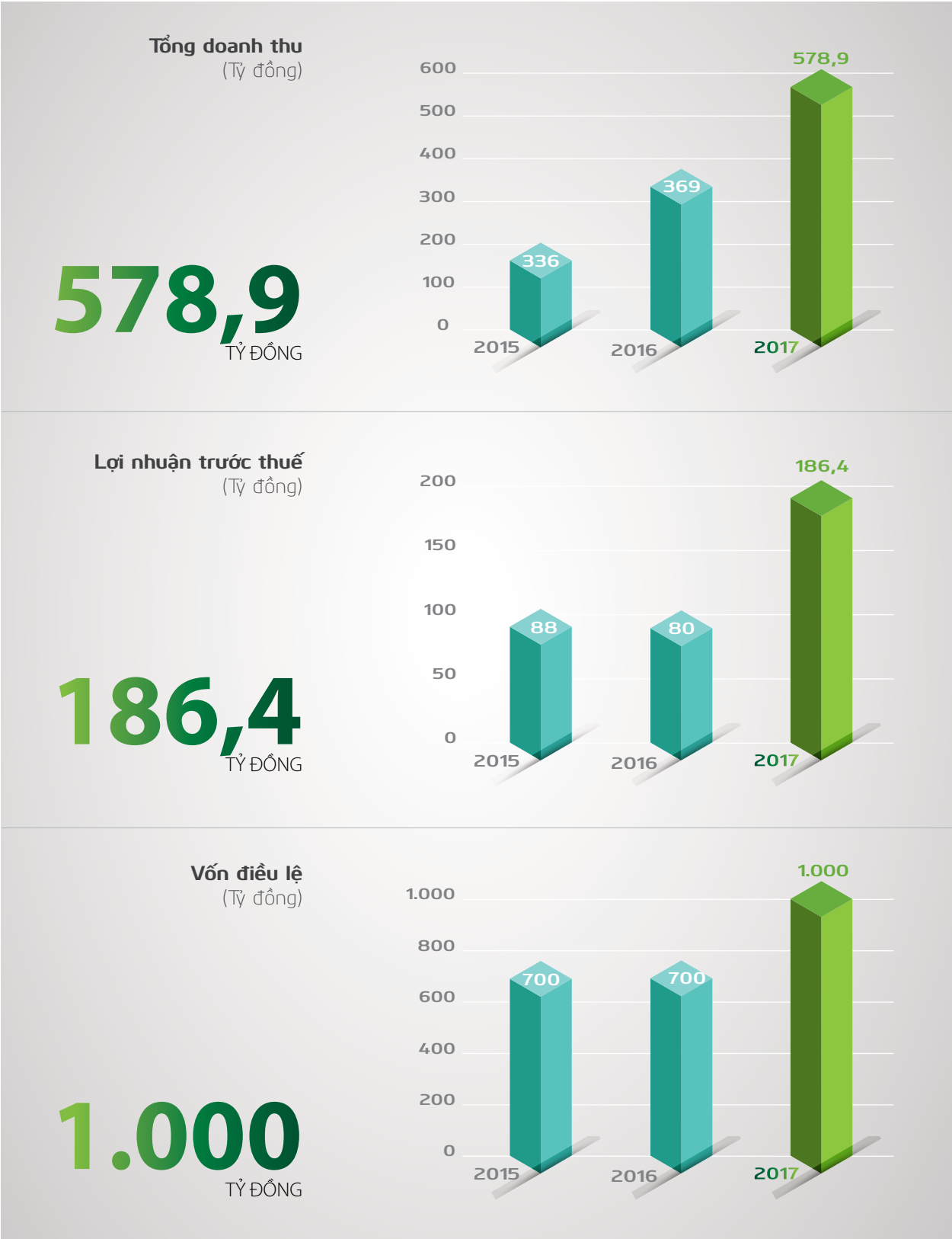
Giám Đốc
LÊ MẠNH HÙNG

4 CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

LỢI NHUẬN SAU THUẾ
151,7
TỶ ĐỒNG

(ĐVT: triệu đồng)

CHỈ TIÊU	2015	2016	2017
Doanh thu HĐKD	336.167	368.582	578.940
Chi phí HĐKD	(124.819)	(157.548)	(225.345)
Doanh thu tài chính	7.004	2.279	2.364
Chi phí tài chính	(46.820)	(62.350)	(82.859)
Chi phí QLDN	(83.637)	(70.786)	(86.711)
Lợi nhuận thuần HĐKD	87.762	80.177	186.389
Thu nhập/Chi phí khác	(257)		76
LNTT	87.505	80.177	186.464
LNST	71.593	65.723	151.715
Vốn điều lệ	700.000	700.000	1.000.000
Hệ số thanh toán ngắn hạn	261,08%	165,80%	197,74%
Hệ số nợ/TTS	15,67%	29,06%	46,12%
Hệ số nợ/VCSH	30,60%	66,55%	118,16%
Vòng quay TTS	16,25%	14,22%	17,73%
Biên lợi nhuận thuần	21,11%	17,89%	26,21%
ROE	6,66%	5,80%	11,90%
ROA	3,41%	2,53%	4,65%
Tỷ lệ vốn khả dụng	310%	265%	308%



1.5 ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

“VCBS sẽ tập trung phát triển và cung cấp các sản phẩm mới, đặc biệt là chứng khoán phái sinh, tăng cường hoạt động tư vấn TCDN mở rộng mảng bán buôn.

MỤC TIÊU
DOANH THU 2018

604

TỶ ĐỒNG

Trong năm 2017, quy mô vốn hóa TTCK (tính riêng cổ phiếu) đạt 3,5 triệu tỷ đồng tương đương khoảng 70% GDP, tăng khoảng 80,5% so với cuối năm 2016. Với tốc độ tăng trưởng GDP cao cùng nền tảng vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, thị trường Việt Nam đã trở thành điểm đến lý tưởng cho các dòng vốn đầu tư quốc tế. Việc Nhà nước tiếp tục thoái vốn khỏi các tập đoàn, doanh nghiệp lớn có kết quả kinh doanh tích cực sẽ tạo ra động lực thu hút nguồn vốn ngoại mạnh mẽ. Chúng tôi cho rằng với mục tiêu rõ ràng tới năm 2020, Nhà nước chỉ giữ 100% vốn tại 103 doanh nghiệp theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016, quy mô thị trường trong 2-3 năm tới sẽ có nhiều dư địa để tiếp tục tăng trưởng với tốc độ trung bình 10-15%/ năm.

Nắm bắt cơ hội từ sự mở rộng của thị trường chứng khoán, VCBS sẽ tập trung phát triển và cung cấp các sản phẩm mới, đặc biệt là chứng khoán phái sinh, tăng cường hoạt động tư vấn TCDN mở rộng mảng bán buôn. Bên cạnh việc mở rộng danh mục sản phẩm, VCBS cũng chuyển đổi cơ cấu danh mục đầu tư sang các tài sản an toàn, tăng cường phối hợp giữa các Phòng/Ban kinh doanh để tạo ra sự tăng trưởng bền vững. Năm 2018, VCBS đặt ra mục tiêu Doanh thu đạt 604 tỷ đồng và 200 tỷ đồng Lợi nhuận trước thuế.



NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ HÀNG ĐẦU

Ngân hàng đầu tư đóng vai trò quan trọng trong kế hoạch phát triển của VCBS, đặc biệt trong bối cảnh dòng vốn ngoại đang chảy mạnh vào Việt Nam thông qua các đợt IPO, thoái vốn nhà nước, thậm chí là đầu tư trực tiếp vào chứng khoán của các doanh nghiệp lớn và uy tín tại Việt Nam.

BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

22 Tổng quan kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2017
26 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017



2.1 TỔNG QUAN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2017

6,81%

GDP NĂM 2017

GDP năm 2017 đạt 6,81% - mức tăng cao nhất trong vòng nhiều năm trở lại đây, vượt mục tiêu đề ra hồi đầu năm. Trong đó, khu vực dịch vụ và công nghiệp chế biến chế tạo là điểm sáng hỗ trợ tăng trưởng. Cùng lúc, vốn đầu tư FDI đăng kí và giải ngân tiếp tục giữ ở mức cao trong khi câu tiêu dùng bước đầu ghi nhận các tín hiệu tích cực đóng góp vào nền kinh tế. Bên cạnh đó, sự ổn định của nền kinh tế được đảm bảo với các định hướng chính sách xuyên suốt của Chính phủ và NHNN. Theo đó, lạm phát trong tầm kiểm soát với mức tăng 2,6% cho cả năm 2017; Tỷ giá ổn định; Mặt bằng lãi suất không có thay đổi đáng kể.

Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô ổn định và nỗ lực thúc đẩy quá trình cổ phần hóa thoái vốn Nhà nước từ phía cơ quan Quản lý, thị trường chứng khoán đã có một năm khởi sắc mạnh mẽ. Chỉ số vượt đỉnh 10 năm đi kèm với KLGD và GTGD ở mức kỉ lục. Tính tới hết năm 2017, VN Index và HNX Index tăng trưởng lần lượt 48,03% và 45,56%. Tổng hợp khối lượng giao dịch trên cả hai sàn đạt 232 triệu cổ phiếu (+45% yoy). Giá trị giao dịch trung bình phiên đạt 4.809 tỷ đồng (+65% yoy). Tất cả các nhóm ngành đều ghi nhận sự tăng trưởng trong đó dấu ấn lớn nhất là cổ phiếu đầu ngành, P/E toàn thị trường được nâng lên mức cao, khối ngoại giải ngân mạnh trên thị trường đặc biệt khi số lượng cổ phiếu niêm yết tăng cả về lượng và chất.

GIÁ TRỊ GIAO DỊCH TRUNG BÌNH PHIÊN
HAI SÀN VN INDEX VÀ HNX INDEX NĂM 2017

4.809

TỶ ĐỒNG



2.1 TỔNG QUAN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM NĂM 2017 (TIẾP THEO)



2.2 KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017

“ Năm 2017, kết quả hoạt động của VCBS đạt con số tăng trưởng ấn tượng tại phần lớn các mảng kinh doanh, vượt kế hoạch do Hội đồng Thành viên và Vietcombank giao phó.



 **VỐN ĐIỀU LỆ**

1.000
TỶ ĐỒNG



Năm 2017, kết quả hoạt động của VCBS đạt con số tăng trưởng ấn tượng tại phần lớn các mảng kinh doanh, vượt kế hoạch do Hội đồng Thành viên và Vietcombank giao phó. VCBS cũng quay trở lại top 10 các công ty chứng khoán có thị phần môi giới và chứng chỉ quỹ trên thị trường với mức thị phần trung bình đạt 3,3%. 2017. Với những đóng góp tích cực cho TTCK, VCBS được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh là “Thành viên tiêu biểu thị trường Trái phiếu Chính phủ năm 2017” và “Thành viên tiêu biểu năm 2017”; Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam vinh danh là “Thành viên tiêu biểu trong hoạt động thanh toán tiền, chứng khoán năm 2017”...

Cùng với đó, VCBS đã tiến hành tăng vốn điều lệ lên 1.000 tỷ đồng nhằm tạo ra nhiều dư địa phát triển cho Công ty trong bối cảnh thị trường Chứng khoán Việt Nam đang có những định hướng phát triển về đa dạng sản phẩm.

Bên cạnh những điều kiện thuận lợi từ thị trường cổ phiếu cũng như thị trường trái phiếu, thành tích này đạt được nhờ sự phối hợp nhịp nhàng, giữa Khối Kinh doanh và Khối Hỗ trợ. Cấu trúc hoạt động giữa các phòng ban cũng được điều chỉnh theo hướng chuyên nghiệp, tạo tiền đề tăng cường hoạt động quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ ngày càng hiệu quả, hỗ trợ đẩy mạnh hoạt động các mảng hoạt động kinh doanh của Công ty. Năm 2017, Công ty ghi nhận doanh thu 578,940 tỷ đồng và LNST là 151,7 tỷ đồng.



SỨC MẠNH NỘI LỰC VỮNG VÀNG

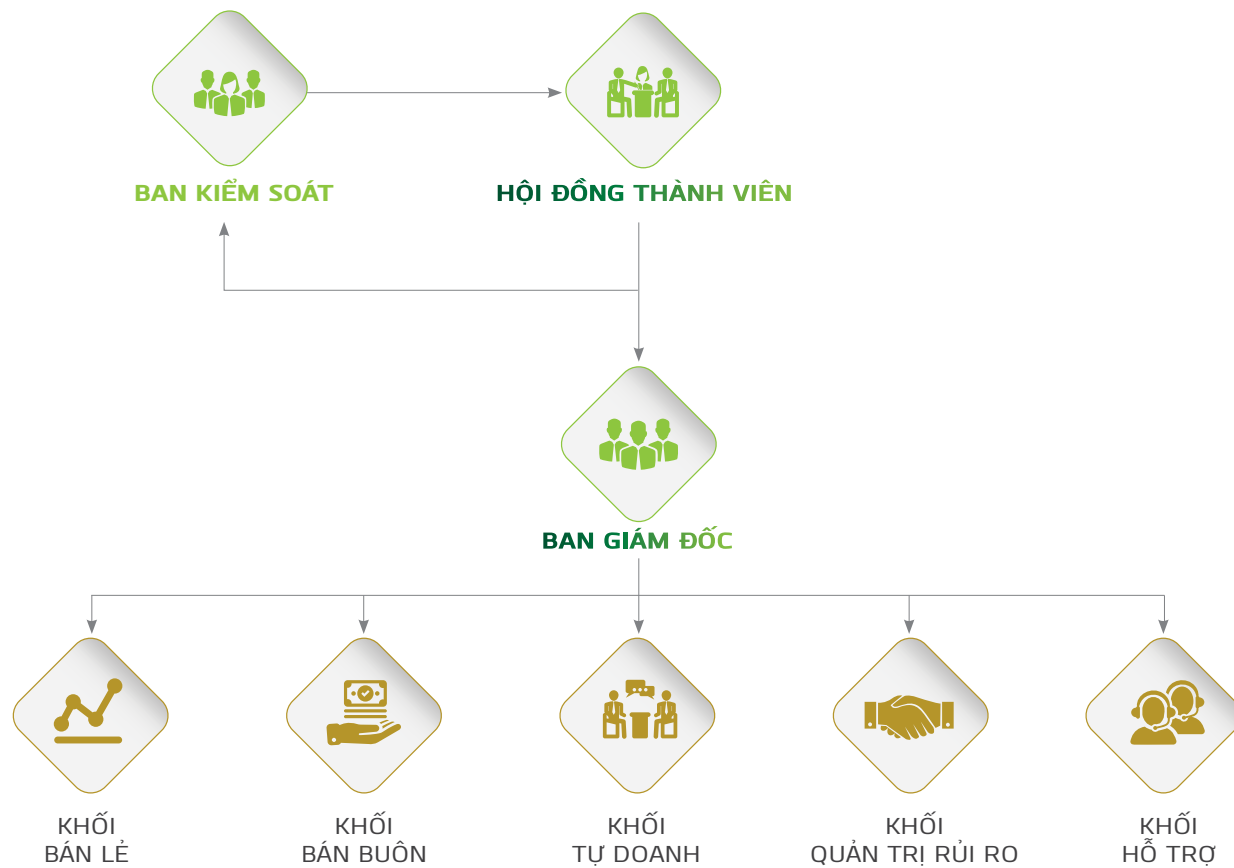
Ban lãnh đạo có tầm nhìn chiến lược và định hướng đúng đắn cùng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp và đầy nhiệt huyết đã giúp VCBS tiến những bước vững chắc trên con đường chinh phục mục tiêu trở thành Ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam.

TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH

- 30 Sơ đồ tổ chức
- 30 Danh sách Bộ máy quản trị điều hành
- 31 Giới thiệu Hội đồng Thành viên
- 32 Giới thiệu Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát



3.1 SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



3.2 DANH SÁCH THÀNH VIÊN QUẢN TRỊ ĐIỀU HÀNH

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Phó Tổng Giám đốc Vietcombank, Chủ tịch HĐQT
Bà Hoàng Diễm Thùy	Ủy viên HĐQT
Ông Lê Mạnh Hùng	Ủy viên HĐQT, Giám đốc
Ông Trần Việt Anh	Phó Giám đốc
Ông Lê Việt Hà	Phó Giám đốc
Ông Trần Việt Hưng	Phó Giám đốc
Ông Phan Anh Vũ	Phó Giám đốc
Bà Nguyễn Thúy Quỳnh	Trưởng Ban Kiểm soát

3.3 GIỚI THIỆU HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN



Bà **NGUYỄN THỊ KIM OANH**
Phó Tổng Giám đốc Vietcombank, Chủ tịch HĐQT

Bà Nguyễn Thị Kim Oanh hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Vietcombank, Chủ tịch Hội đồng Thành viên VCBS, Chủ tịch Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh nhận bằng Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng tại Đại học New South Wales, Úc.

Bà **HOÀNG DIỄM THÙY**
Ủy viên HĐQT

Bà Hoàng Diễm Thùy hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Trưởng phòng quản lý tài sản nợ – tài sản có Hội sở chính Vietcombank, Ủy viên Hội đồng Thành viên VCBS. Bà Hoàng Diễm Thùy nhận bằng MBA do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trung tâm Đào tạo về Quản lý Pháp – Việt (CFVG) tổ chức.



Ông **LÊ MẠNH HÙNG**
Ủy viên HĐQT, Giám đốc

Ông Lê Mạnh Hùng bắt đầu công tác tại VCBS từ năm 2007. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, ông Lê Mạnh Hùng từng giữ chức vụ Trưởng phòng Đầu tư cổ phiếu, Phó Giám đốc VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám đốc VCBS. Ông Lê Mạnh Hùng nhận bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh (MBA) chuyên ngành Tài chính tại trường Đại học California State – East Bay (USA).



Ông **LÊ MẠNH HÙNG**
Giám đốc

Ông Lê Mạnh Hùng bắt đầu công tác tại VCBS từ năm 2007. Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng, ông Lê Mạnh Hùng từng giữ chức vụ Trưởng phòng Đầu tư cổ phiếu, Phó Giám đốc VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám đốc VCBS. Ông Lê Mạnh Hùng nhận bằng Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA) chuyên ngành Tài chính tại trường Đại học California State – East Bay (USA).



Ông **TRẦN VIỆT HUNG**
Phó Giám đốc

Ông Trần Việt Hưng đã có nhiều năm công tác tại Vietcombank từ năm 2006. Ông Trần Việt Hưng từng giữ chức vụ Phó Trưởng phòng Quản lý Tài sản nợ – Tài sản có Trụ sở chính Vietcombank, Trưởng phòng Kinh doanh vốn & Trái phiếu VCBS trước khi được bổ nhiệm vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Trần Việt Hưng nhận bằng Cử nhân ngành Kinh tế đối ngoại tại trường Đại học Ngoại thương.

Ông **TRẦN VIỆT ANH**
Phó Giám đốc

Ông Trần Việt Anh đã có nhiều năm công tác liên tục tại Vietcombank (kể từ năm 1994), trong đó có 8 năm kinh nghiệm chuyên môn về kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vốn, sản phẩm phái sinh, trên thị trường quốc tế và trong nước; 15 năm kinh nghiệm chuyên môn trên thị trường chứng khoán bao gồm Môi giới chứng khoán, Tư vấn Tài chính doanh nghiệp, Đầu tư dự án, Đầu tư và Kinh doanh chứng khoán (tại VCBS), Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán, Quản lý Tài sản ủy thác (tại VCBF); 10 năm kinh nghiệm quản lý với các vị trí chủ chốt trong doanh nghiệp. Ông Trần Việt Anh nhận bằng Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh (MBA) tại trường Đại học Tổng hợp Brussels – Vương Quốc Bỉ.



Ông **PHAN ANH VŨ**
Phó Giám đốc

Ông Phan Anh Vũ đã có quá trình công tác lâu dài tại VCBS từ năm 2002, ông có nhiều năm giữ chức vụ Trưởng phòng Môi giới Hội sở chính trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám Đốc VCBS. Ông Phan Anh Vũ nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính tại Trường Đại học Queensland – Úc.



Ông **LÊ VIỆT HÀ**
Phó Giám đốc

Ông Lê Việt Hà từng giữ nhiều chức vụ chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Lê Việt Hà tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính Ngân hàng của Học viện Ngân hàng và nhận bằng Cử nhân Luật tại Đại học Luật Hà Nội.



Bà **NGUYỄN THÚY QUỲNH**
Trưởng Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Thúy Quỳnh có nhiều năm công tác tại VCBS, từng giữ một số vị trí chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Trưởng Ban Kiểm soát VCBS. Bà Nguyễn Thúy Quỳnh tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng của Trường đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.



KẾT NỐI CƠ HỘI ĐẦU TƯ

Là một công ty luôn đi đầu trong việc kết nối vốn và cơ hội đầu tư, VCBS đã không ngừng đóng góp cho thị trường chứng khoán Việt Nam những sản phẩm, dịch vụ chuyên nghiệp, hiện đại, thân thiện và bảo mật. Bước vào giai đoạn phát triển mới, VCBS cam kết sẽ tiếp tục cải tiến mạnh mẽ, nhằm mang tới cho khách hàng những sản phẩm, dịch vụ tối ưu và hiệu quả nhất trong hoạt động đầu tư.

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS

- 36 Khách hàng định chế
- 40 Khách hàng doanh nghiệp
- 42 Khách hàng cá nhân



4.1 KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

THÀNH TỰU NỔI BẬT

-  Tiếp tục duy trì thị phần môi giới đấu thầu trái phiếu đứng thứ hai toàn thị trường trong năm 2017 và là một trong 23 thành viên chính thức có đủ điều kiện tham gia thị trường đấu thầu trái phiếu chính phủ trong năm 2018.
-  Được HNX và VBMA vinh danh là 01 trong 09 thành viên tiêu biểu thị trường TPCP năm 2017 theo các tiêu chí về mức độ tham gia trên thị trường sơ cấp, thứ cấp, tuân thủ nghĩa vụ thành viên, tham gia vào các chương trình phát triển thị trường.
-  Số lượng tài khoản mở mới tăng mạnh trong năm 2017, trong đó có sự đóng góp lớn của mảng dịch vụ tư vấn mua bán & sáp nhập doanh nghiệp. Năm 2017, VCBS đã tham gia thực hiện thành công nhiều thương vụ lớn cho các khách hàng lớn như Thai Beverage, Tokyo Gas Asia, Sekisui Chemical, Kyoei Steel...
-  Với việc tăng cường công tác chăm sóc và tư vấn đầu tư cho khách hàng, mở rộng mảng dịch vụ tư vấn đầu tư mua bán & sáp nhập doanh nghiệp, doanh thu môi giới khối khách hàng định chế tài chính trong năm 2017 tăng trưởng gấp hai lần so với năm 2016.



4.1 KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ (TIẾP THEO)



KHẲNG ĐỊNH VỊ THẾ

Được chú trọng xây dựng từ những ngày đầu khi VCBS được thành lập, năm 2013, Khối khách hàng định chế tài chính được chính thức tách độc lập với Khối dịch vụ Môi giới với mục tiêu tăng cường hiệu quả hoạt động chăm sóc và phát triển khối khách hàng định chế tài chính ngày càng vững mạnh.

Trên thị trường trái phiếu, là một trong những thành viên đầu tiên của thị trường trái phiếu chuyên biệt và với lợi thế là công ty con của Ngân hàng Vietcombank, VCBS luôn khẳng định vị thế hàng đầu trong mảng dịch vụ môi giới trái phiếu trên cả thị trường sơ cấp và thứ cấp. VCBS liên tục là một trong những công ty chứng khoán có thị phần môi giới trái phiếu lớn nhất từ những ngày đầu thành lập cho đến nay.

Trên thị trường cổ phiếu, với uy tín và sự am hiểu sâu sắc về thị trường, VCBS là cầu nối tin cậy dẫn dắt dòng vốn nước ngoài vào Việt Nam. Năm 2017, VCBS đã tổ chức thành công các buổi thăm doanh nghiệp thiết kế riêng thu hút sự quan tâm của nhiều tổ chức, định chế tài chính lớn. Thông qua những sự kiện này, VCBS đã củng cố mạng lưới khách hàng rộng khắp trong và ngoài nước là các ngân hàng nước ngoài (Citibank, ANZ, Standard Chartered, HSBC, Deutsch Bank, Shinhan Bank...), các ngân hàng thương mại trong nước (TCB, VIB, NCB, OCB, Vietbank, ACB, STB,...), các công ty bảo hiểm (Prudential, Manulife, Chubb Life, AIA, Generali Life, Hanwha Life, Sun Life,...) và các quỹ đầu tư (Dragon Capital, Vinacapital, VCBF, Eastspring Investments, Daiichi Asset Management, Manulife Asset Management,...).



TIẾP TỤC PHÁT TRIỂN

Với sự hỗ trợ của hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin nghiên cứu vĩ mô, các báo cáo tài chính chuyên sâu về thị trường, các ngành kinh tế, đánh giá chi tiết hoạt động của các doanh nghiệp; hệ thống giao dịch với công nghệ hiện đại nhất thị trường; sự phối hợp đồng bộ với Khối khách hàng doanh nghiệp và đội ngũ tư vấn chuyên nghiệp, có nhiều năm kinh nghiệm trong thị trường tài chính, VCBS tiếp tục phát triển những sản phẩm khuyến nghị đầu tư hiệu quả và đúng thời điểm để mang tới cho Khách hàng những cơ hội thành công trong năm 2018.

Với mục tiêu phát huy thế mạnh của một tập đoàn kinh tế mạnh, trong năm 2018, VCBS sẽ sát cánh cùng Vietcombank và VCBF xây dựng và phát triển khối ngân hàng đầu tư, cung cấp các gói dịch vụ tài

chính tổng thể cho Khách hàng. VCBS sẽ chủ động tiếp tục mở rộng và tiếp cận các đối tượng khách hàng tiềm năng trong và ngoài nước, chủ động tiếp xúc các doanh nghiệp có lộ trình cổ phần hóa, IPO, niêm yết để giới thiệu cơ hội đầu tư đặc biệt cho nhóm khách hàng doanh nghiệp nước ngoài đầu tư tài chính và đầu tư chiến lược có nhu cầu.

Vì lợi ích lâu dài và phát triển bền vững, trong thời gian tới, VCBS sẽ tiếp tục đầu tư nâng cao chất lượng đội ngũ kinh doanh trực tiếp và các chuyên viên cao cấp, hoàn thiện hệ thống công nghệ lõi để mang tới cho các định chế tài chính, các doanh nghiệp nước ngoài những tính năng và tiện ích giao dịch vượt trội, nâng cao hiệu suất giao dịch và tính năng bảo mật cho khách hàng.

4.2 KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

THÀNH TỰU NỔI BẬT

**THƯƠNG VỤ THOẢI VỐN SAB
TỔNG GIÁ TRỊ GIAO DỊCH
THÔNG QUA VCBS**

110.000
tỷ đồng

Đại lý đấu giá duy nhất được nhà đầu tư lựa chọn trong thương vụ thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (SAB) với tổng giá trị giao dịch thông qua VCBS là khoảng 110.000 tỷ đồng.

BẢO LÃNH PHÁT HÀNH

8.000
TỶ TRÁI PHIẾU VIETCOMBANK

VCBS là đơn vị tiên phong trong việc tư vấn và bảo lãnh phát hành 8.000 tỷ trái phiếu Vietcombank (trong gói tư vấn phát hành 8.000 tỷ trái phiếu) và hơn 4.000 tỷ trái phiếu doanh nghiệp của các tổ chức như: Ngân hàng TMCP Việt Á, Công ty tài chính tiêu dùng Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, Công ty CP Masan, Công ty CP Viglacera Tiên Sơn, Công ty CP Thủy điện Đakrông, Công ty CP FECON...



DUY TRÌ VỊ THẾ TIÊN PHONG

Với 16 năm kinh nghiệm đồng hành cùng thị trường chứng khoán ngay từ những ngày đầu thành lập và kế thừa nền tảng tài chính vững mạnh, mạng lưới khách hàng từ ngân hàng mẹ Vietcombank, VCBS đã nhận được sự tin tưởng và đánh giá cao từ các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước và các doanh nghiệp lớn như: Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin), Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty CP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (Sabeco), Công ty cổ phần Tập đoàn Masan... Năm 2017, hoạt động Ngân hàng đầu tư của VCBS đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận và tiếp tục khẳng định vị thế là một trong những Ngân hàng đầu tư hàng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Là một đơn vị tư vấn am hiểu sâu sắc nhu cầu huy động vốn để phục vụ hoạt động đầu tư, kinh doanh

của doanh nghiệp và giảm áp lực lãi vay ngắn hạn của ngân hàng cũng như nhu cầu đầu tư của khách hàng tổ chức và khách hàng cá nhân, năm 2017, VCBS là đơn vị tiên phong trong việc tư vấn và bảo lãnh phát hành 8.000 tỷ trái phiếu Vietcombank (trong gói tư vấn phát hành 8.000 tỷ trái phiếu) và hơn 4.000 tỷ trái phiếu doanh nghiệp của các tổ chức như: Ngân hàng TMCP Việt Á, Công ty tài chính tiêu dùng Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng, Công ty CP Masan, Công ty CP Viglacera Tiên Sơn, Công ty CP Thủy điện Đakrông, Công ty CP FECON... Cùng với đó, VCBS tiếp tục là trung gian hỗ trợ thanh khoản cho tất cả các trái phiếu doanh nghiệp do VCBS tư vấn phát hành, hỗ trợ trái chủ giảm rủi ro thanh khoản cũng như tạo sức hấp dẫn cho thị trường trái phiếu thứ cấp. Đây cũng là những lợi thế của VCBS để thực hiện kế hoạch phát triển thị trường trái phiếu dành cho khách hàng cá nhân đầy triển vọng bên cạnh hoạt động phát hành trái phiếu cho các định chế tài chính vẫn là thế mạnh của VCBS.



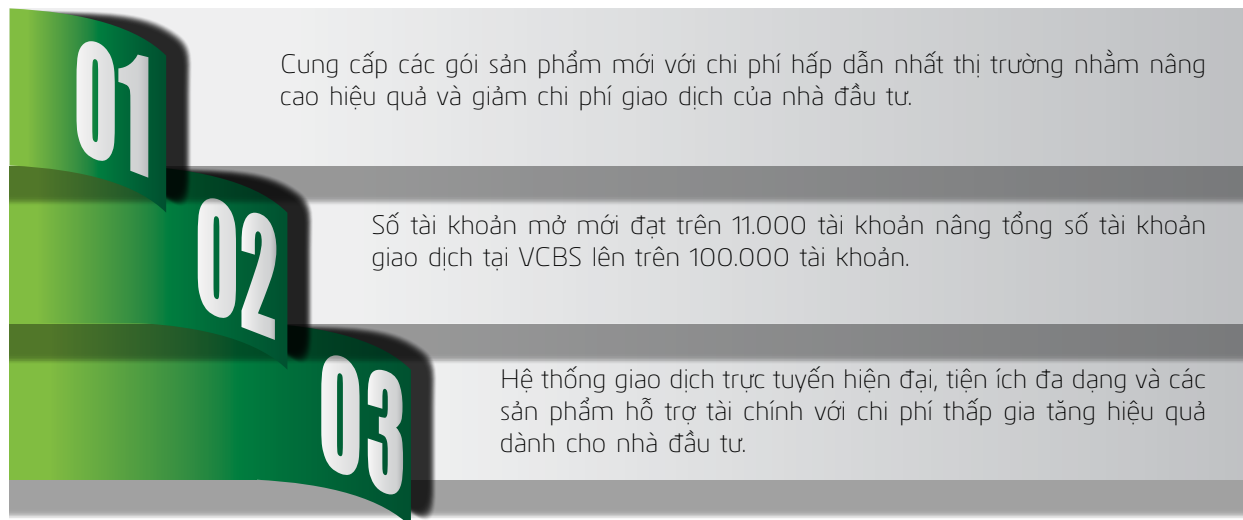
SẢN PHẨM DỊCH VỤ TRỌN GÓI TỪ NGÂN HÀNG BÁN LẺ CHO TỚI NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

Trong 2018, VCBS sẽ đẩy mạnh việc phối hợp với hệ thống Vietcombank để cung cấp sản phẩm trọn gói từ dịch vụ Ngân hàng bán lẻ cho tới Ngân hàng đầu tư thông qua các hoạt động như: Đại lý phát hành và bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn mua bán sáp nhập (M&A) và các sản phẩm kết hợp mang tính cộng hưởng. Đại lý phát hành và bảo lãnh phát hành chứng khoán vốn là thế mạnh của VCBS sẽ tiếp tục được phát huy và phát triển thành các sản phẩm đa dạng hơn. Hoạt động M&A sẽ được bổ sung thêm nguồn lực, cả về chất và lượng, đồng thời tích cực hoàn thiện cơ chế, cơ sở dữ liệu về nguồn mua, bán nhằm đưa M&A thành hoạt động tư vấn mũi nhọn cho VCBS trong thời gian tới. Tư vấn cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp Nhà nước cũng được VCBS chú trọng trong năm 2018, kết hợp với Vietcombank tạo ra giá trị thặng dư cho Ngân hàng mẹ và giá trị thương hiệu của VCBS.

Với sự hỗ trợ từ Ngân hàng mẹ Vietcombank, đặc biệt là sự hợp tác có hệ thống, quy chuẩn giữa Vietcombank, VCBS và Mizuho, năm 2018 sẽ là năm chuyển mình mạnh mẽ của hoạt động tư vấn tài chính doanh nghiệp. VCBS sẽ đẩy mạnh việc cung cấp các gói sản phẩm đa dạng mang lại giá trị thặng dư lớn dựa trên nền tảng tập khách hàng của ngân hàng mẹ và nhóm các doanh nghiệp có nền tảng kinh doanh hiệu quả.

4.2 KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

THÀNH TỰU NỔI BẬT



GIA TĂNG HIỆU QUẢ DÀNH CHO NHÀ ĐẦU TƯ

VCBS luôn lắng nghe và sẵn sàng đáp ứng nhu cầu cụ thể của từng khách hàng bằng việc xây dựng các gói sản phẩm giao dịch dành cho khách hàng. VCBS đã triển khai cung cấp gói giao dịch chủ động với mức phí cạnh tranh giúp khách hàng giảm thiểu chi phí giao dịch. Khi khách hàng đăng ký sử dụng gói dịch vụ này sẽ được hưởng mức phí sàn cho mọi giao dịch và Lãi suất hỗ trợ tài chính hấp dẫn nhất thị trường. Cùng với đó, khách hàng có nhu cầu sử dụng cán bộ môi giới trực tiếp chăm sóc có thể lựa chọn gói dịch vụ có tư vấn. Với gói dịch vụ này, khách hàng sẽ được cán bộ môi giới hỗ trợ tư vấn nhận diện các cơ hội đầu tư, quản lý hiệu quả danh mục trong quá trình giao dịch chứng khoán tại VCBS với mức chi phí hợp lý.

Với sự phối hợp với các bộ phận Nghiên cứu Phân tích và Ngân hàng đầu tư và sử dụng những mô hình đánh giá và định giá hiện đại, VCBS đã cung cấp tới khách hàng những khuyến nghị đầu tư hiệu

quả thông qua hệ thống báo cáo phân tích chuyên nghiệp về tình hình kinh tế vĩ mô, các ngành/lĩnh vực quan trọng của nền kinh tế và các doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán...

Nhận định rằng rủi ro luôn tồn tại trên thị trường chứng khoán, VCBS luôn đặt ra những chiến lược thích hợp đảm bảo tối đa hóa lợi nhuận và tăng trưởng tài sản bền vững cho khách hàng. Đội ngũ chuyên viên Tư vấn đầu tư VCBS không ngừng nâng cao kiến thức chuyên môn và nỗ lực hết mình để trở thành người đồng hành đáng tin cậy của khách hàng.

LUÔN LUÔN TẠO CÁC KÊNH ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ MỚI

VCBS là một trong những công ty tiên phong trên thị trường trong việc tư vấn, bảo lãnh phát hành trái phiếu cho nhà đầu tư cá nhân. Khách hàng cá nhân đã có thể trở thành trái chủ của các doanh nghiệp hàng đầu và có tiềm năng tăng trưởng tốt, cơ hội vốn trước đây chỉ có các định chế tài chính mới có cơ hội tiếp cận.



 **TỔNG SỐ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH TẠI VCBS**

100.000
TÀI KHOẢN

Năm 2017, VCBS thực hiện tư vấn và phát hành thành công những trái phiếu doanh nghiệp lớn, uy tín, nhiều tiềm năng tăng trưởng như MIC, Darkong và Tiến Phước... Những trái phiếu doanh nghiệp này sẽ được đảm bảo thanh khoản thông qua việc tạo lập thị trường và thực hiện giao dịch mua bán thứ cấp tại VCBS. Đây là sản phẩm rất linh hoạt cho các nhà đầu tư khi vừa được hưởng lãi suất cao của trái phiếu cũng như cơ hội đầu tư cổ phiếu khi thị trường chứng khoán có xu hướng tăng.

Trong thời gian tới, VCBS cũng sẽ tiếp tục đem tới những sản phẩm mới tiêu biểu như chứng khoán phái sinh, chứng quyền có đảm bảo, phân phối chứng chỉ quỹ mở của các công ty quản lý quỹ uy tín tại Việt Nam như chứng chỉ quỹ cân bằng VCBS – TBF, chứng chỉ quỹ của quỹ Eastspring, chứng chỉ quỹ của CTCP quản lý quỹ Việt Nam (VFM)... để khách hàng có nhiều lựa chọn, đa dạng dạng hóa danh mục đầu tư và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn của mình trong thời gian tới.

HỆ THỐNG GIAO DỊCH TRỰC TUYẾN HIỆN ĐẠI VÀ THUẬN TIỆN

Trong năm qua, VCBS tiếp tục cung cấp những tính năng, tiện ích giao dịch mới trên nền tảng hệ thống giao dịch VCBS Trading hiện đại nhất thị trường hiện nay. Khách hàng được trải nghiệm những công nghệ mới nhất, hiện đại nhất và hoàn toàn thuận tiện với các phân hệ giao dịch như VCBS – Web Trading; VCBS – Home Trading; VCBS – Mobile Web Trading; VCBS – Mobile App Trading.

Với hệ thống đặt lệnh phong phú, đa dạng, và hệ thống dịch vụ tiện ích đồng bộ là công cụ hỗ trợ nhà đầu tư đạt hiệu quả cao trong giao dịch chứng khoán. Một số tính năng và tiện ích giao dịch nổi bật như:

- Đặt lệnh theo giá mua, giá bán tốt nhất;
- Đặt lệnh theo số dư chứng khoán;
- Đặt lệnh điều kiện;
- Đặt lệnh giao dịch đối ứng;
- Hệ thống cảnh báo rủi ro tự động;
- Giao dịch ký quỹ thông thường/ngắn hạn với lãi suất hấp dẫn;
- Margin quick miễn lãi 3 ngày đầu giao dịch;
- Mua bán quyền nhận tiền bán chứng khoán/Ứng trước tiền bán chứng khoán tự động;
- Gửi tiền mặt cuối ngày gia tăng hiệu quả sử dụng vốn;
- Thực hiện quyền trực tuyến...

MẠNG LƯỚI KHÁCH HÀNG RỘNG KHẮP

Với mong muốn khách hàng khi tới sử dụng dịch vụ Ngân hàng có thể sử dụng dịch vụ Ngân hàng đầu tư, năm 2017, VCBS tiếp tục kết hợp với hệ thống các Chi nhánh Vietcombank để mở rộng mạng lưới chăm sóc khách hàng thông qua việc thành lập Phòng giao dịch Tây Hồ và Nam Sài Gòn.

Trong thời gian tới, VCBS sẽ tiếp tục kết hợp với hệ thống Vietcombank để mở rộng mạng lưới chăm sóc khách hàng và kỳ vọng đưa dịch vụ chứng khoán chuyên nghiệp tiếp cận tới cộng đồng nhà đầu tư trên mọi vùng miền của đất nước.



GIA TĂNG GIÁ TRỊ VỮNG BỀN

Việc triển khai thành công hệ thống quản trị rủi ro tiên tiến và sự đầu tư thích đáng về cơ sở vật chất kỹ thuật công nghệ hiện đại, bảo mật cao đã giúp VCBS ngày càng nâng cao uy tín và năng lực cạnh tranh, từ đó mở rộng quy mô và phát triển bền vững.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 46 Uy tín và kinh nghiệm hoạt động
- 47 Hoạt động kiểm soát độc lập, khách quan và trung thực
- 48 Hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn quốc tế
- 50 Nguồn nhân lực chất lượng cao
- 51 Công nghệ giao dịch hiện đại sản phẩm dịch vụ đa dạng
- 52 Trách nhiệm với xã hội và cộng đồng



5.1 UY TÍN VÀ KINH NGHIỆM HOẠT ĐỘNG

VCBS là tổ chức trung gian tài chính hàng đầu được sự tín nhiệm của khách hàng là đối tác uy tín của hầu hết là các tập đoàn tài chính, tổ chức ngân hàng, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, công ty tài chính trong nước và những tổ chức tài chính quốc tế, quỹ đầu tư danh tiếng hoạt động tại Việt Nam.

VCBS đã và đang được hầu hết các tổ chức tài chính uy tín nước ngoài như Mizuho, Shinhan, CitiBank, Deutsche Bank, Standard Chartered Bank, ANZ Bank, ABN AMRO Bank, các Tập đoàn kinh tế lớn trong nước như Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty Thép Việt Nam, PJICO, Vinamilk, Vietnam Airlines... tin tưởng và sử dụng dịch vụ.

Đồng hành cùng với thị trường chứng khoán ngay từ những ngày đầu thành lập, với đội ngũ nhân sự am hiểu một cách sâu sắc các vấn đề về môi trường đầu tư, chính sách pháp luật và nhu cầu của khách hàng cùng với hệ thống công nghệ giao dịch hiện đại, thân thiện và an toàn, VCBS là tổ chức trung gian tài chính hàng đầu được sự tín nhiệm của khách hàng là đối tác uy tín của hầu hết là các tập đoàn tài chính, tổ chức ngân hàng, công ty chứng khoán, công ty bảo hiểm, công ty tài chính trong nước và những tổ chức tài chính quốc tế, quỹ đầu tư danh tiếng hoạt động tại Việt Nam.



5.2 HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT ĐỘC LẬP, KHÁCH QUAN VÀ TRUNG THỰC



Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó bao gồm Trưởng ban kiểm soát và một (01) thành viên khác là thành viên chuyên trách, một (01) thành viên còn lại là kiêm nhiệm, thay mặt Chủ sở hữu kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Ban Kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, kiểm toán, thống kê và lập báo cáo tài chính trong Công ty; trong tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu.

Qua hoạt động kiểm soát, Ban Kiểm soát đã kịp thời đưa ra các cảnh báo rủi ro, phát hiện các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động, trong quy trình quy chế để kiến nghị Hội đồng Thành viên, Ban Giám đốc chấn chỉnh, bổ sung, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn trong hoạt động. Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.



Nhận thức được những rủi ro tiềm ẩn mà Công ty phải đối mặt trước những diễn biến ngày càng phức tạp của thị trường chứng khoán, từ năm 2013, VCBS đã nỗ lực triển khai xây dựng hệ thống quản trị rủi ro (QTRR) hoàn chỉnh theo yêu cầu của Thông tư 210/2012/TT-BTC của bộ tài chính và dưới sự hướng dẫn của UBCKNN thông qua Quyết định số 105/QĐ-UBCK.



Ngay từ những ngày đầu thành lập, bộ phận QTRR của VCBS đã hoạt động độc lập với các bộ phận chuyên môn nghiệp vụ khác với mục đích chính là thiết lập các chính sách quản lý các loại rủi ro đặc thù của ngành chứng khoán đồng thời triển khai các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo ngăn ngừa những thiệt hại không mong muốn có thể xảy ra đối với Công ty và Khách hàng.

Các công việc chính của bộ phận bao gồm: nhận dạng, tiếp cận và kiểm soát các loại rủi ro có thể xảy ra trong từng lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty, từ đó đưa ra các biện pháp hành động cụ thể nhằm ngăn ngừa

hạn chế rủi ro, giảm thiểu những tổn thất, ảnh hưởng của rủi ro đến tình hình hoạt động cũng như tài sản của công ty.

Trong bối cảnh Công ty ngày càng tăng trưởng mạnh mẽ về quy mô, năng lực QTRR của Công ty cũng đã không ngừng được củng cố và tăng cường với sự ưu tiên bổ sung đội ngũ nhân sự giàu kiến thức chuyên môn và kinh nghiệm thực tế qua các năm. Đồng thời, Công ty cũng chú trọng trong việc cử các cán bộ QTRR tham gia các khóa đào tạo về phương pháp QTRR của các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp trong và ngoài nước với mục tiêu phát triển một hệ thống quản trị rủi ro theo chuẩn quốc tế.

Các công việc chính Bộ phận triển khai trong năm 2017 bao gồm:

Công tác hoàn thiện quy trình, quy chế: Trong năm qua, bộ phận QTRR đã tiến hành bổ sung, rà soát và cập nhật các chính sách, quy trình QTRR nhằm nâng cao hiệu quả giám sát và cảnh báo rủi ro cũng như cập nhật để phù hợp với các hoạt động vận hành thực tế. Để chuẩn bị cho công tác triển khai sản phẩm chứng khoán phái sinh vào đầu năm 2018, từ nửa cuối năm 2017, Công ty đã chuẩn bị đầy đủ nguồn nhân lực cũng như xây dựng hệ thống chính sách và quy trình quản trị rủi ro cho sản phẩm này.

Công tác đào tạo nâng cao nhận thức về QTRR của nhân viên: Nhằm đảm bảo hoạt động QTRR của Công ty được thực hiện thông suốt từ trên xuống dưới đồng thời thực hiện định hướng tất cả các nhân viên đều tham gia đóng góp cho hoạt động QTRR và đảm bảo rằng các nhân viên được trang bị đầy đủ kiến thức và hiểu rõ về các thước đo rủi ro và môi trường rủi ro trong các sản phẩm của công ty, bộ phận QTRR đã nỗ lực xây dựng và truyền tải văn hóa quản trị rủi ro đến từng nhân viên thông qua các buổi đào tạo nội bộ. Mỗi khi có các chính sách mới về quản trị rủi ro và/ hoặc khi triển khai các sản phẩm kinh doanh mới, bộ phận QTRR đã tổ chức các buổi đào tạo trực tiếp để giới thiệu cho tất cả các Chi nhánh và phòng giao dịch. Ngoài ra, các chương trình đào tạo Nâng cao Nhận thức về Rủi ro và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp cho các nhân viên cũng được triển khai định kỳ.

Công tác xây dựng các mô hình đo lường vốn theo chuẩn Basel II: đồng hành cùng với Vietcombank trong quá trình triển khai tuân thủ hiệp ước vốn Basel II, công ty chứng khoán cũng đã thực hiện triển khai công cụ tính toán tài sản có rủi ro theo quy định quốc tế.

Công tác quản lý rủi ro thị trường: trong bối cảnh thị trường bùng nổ về điểm số và khối lượng giao dịch, các nguy cơ có thể xảy ra từ những biến động bất thường của thị trường ngày càng gia tăng, theo đó bộ phận QTRR luôn phải đảm bảo duy trì phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban từ việc theo dõi, đánh giá, nhận định, dự báo thị trường, chiến lược đầu tư, đến hệ thống hạn mức, cảnh báo và quy trình xử lý.

Công tác quản lý rủi ro trong hoạt động cho vay ký quỹ: Nhận thức được những rủi ro tín dụng có thể phát sinh, mọi quyết định liên quan đến danh mục cổ phiếu ký quỹ, hạn mức cho vay đối với từng loại khách hàng đều được thực hiện một cách thận trọng, tuân thủ theo đúng quy trình QTRR của Công ty.

Danh mục cổ phiếu làm tài sản đảm bảo phải được hình thành trên cơ sở chấm điểm, đánh giá và định giá của bộ phận QTRR và bộ phận Phân tích Nghiên cứu. Đồng thời, danh mục cũng được đánh giá lại, điều chỉnh định kỳ để kịp thời cập nhật tình hình biến động của cổ phiếu.

Ngoài ra, VCBS cũng xây dựng hệ thống hạn mức dư nợ cụ thể để kiểm soát mức độ tập trung dư nợ như tổng hạn mức cho vay ký quỹ, hạn mức tối đa cho 01 cổ phiếu, hạn mức tối đa trên 01 khách hàng...

Công tác quản lý rủi ro thanh khoản: Cơ chế dự báo dòng tiền được báo cáo định kỳ, trạng thái thanh khoản được kiểm soát hàng ngày. Công ty cũng đã xây dựng các phương án dự phòng về nguồn vốn. Trong suốt 15 năm hoạt động, Công ty luôn đảm bảo về nguồn vốn cho các kế hoạch đầu tư cũng như nghĩa vụ thanh toán.

Công tác quản lý rủi ro pháp lý: Rủi ro pháp lý xảy ra cho Công ty trong quá trình chấp hành pháp luật do thay đổi quy định, không tuân thủ đúng quy định hoặc khi phát sinh tranh chấp, kiện cáo từ các bên liên quan trong quá trình hoạt động hàng ngày của Công ty. Để đảm bảo hạn chế rủi ro phát sinh, các văn bản luật sửa đổi, ban hành mới luôn được cập nhật kịp thời, phổ biến rộng rãi và tích hợp vào quy trình tác nghiệp, quy định của Công ty.

Trong năm tiếp theo, Công ty sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác nhận diện và phòng tránh rủi ro, tăng cường nhân lực nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhất mục tiêu quản trị rủi ro đối với các hoạt động, sản phẩm hiện có và đặc biệt là chuẩn bị việc triển khai sản phẩm phái sinh dự kiến trong năm 2018. Đồng thời, hệ thống quy chế, quy trình nội bộ cũng sẽ được cập nhật và hoàn thiện nhằm đảm bảo phù hợp với quy mô phát triển của Công ty và thị trường. Bên cạnh đó, Công ty cũng dự kiến đầu tư vào các hệ thống phần mềm hỗ trợ đo lường rủi ro nhằm đảm bảo công tác đánh giá rủi ro được thực hiện nhanh chóng, khách quan và chính xác nhất có thể.

5.4 NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO

VCBS là nơi đã và đang tạo dựng được nguồn nhân lực chất lượng cao, có chuyên môn được đào tạo bài bản theo đúng các chuyên ngành Kinh tế, Tài chính, Ngân hàng, Luật, cùng với đó là các chứng chỉ như CPA, ACCA, CFA, các chứng chỉ do UBCKNN quy định...

Các chuyên gia của VCBS đều có thời gian lâu dài làm việc tại các Ngân hàng đầu tư, Công ty quản lý quỹ, Công ty tư vấn... hàng đầu ở trong và ngoài nước. Năm 2017, VCBS tiếp tục hoàn thiện mô hình hoạt động theo quy chuẩn mô hình Ngân hàng đầu tư quốc tế; Thành lập các bộ phận mới nhằm gia tăng, đa dạng hóa nguồn thu cho Công ty, cung cấp cho khách hàng nhiều sản phẩm, tiện ích tạo tiền đề để Công ty phát triển bền vững.

Cùng với việc duy trì nguồn lực chất lượng cao, VCBS cũng luôn đóng góp một phần sức lực và tạo cơ hội cho các thế hệ sinh viên trẻ được tiếp cận và trải nghiệm thực tế trong môi trường tài chính chuyên nghiệp, qua đó các bạn sinh viên được trau dồi thêm kiến thức, năng cao hơn nữa trình độ của bản thân. Trong 8 năm qua, VCBS là đơn vị đồng tổ chức cũng như là nhà tài trợ cho cuộc thi I- INVEST! do Trường Đại học Ngoại thương tổ chức – một cuộc thi dành cho sinh viên khối kinh tế lớn nhất miền Bắc. Qua các cuộc thi, VCBS cũng đã tiếp nhận các thí sinh vào thực tập và làm việc chính thức tại Công ty, VCBS nhận thấy rằng cùng với những nền tảng kiến thức được học tập trên ghế nhà trường, sau khi có cơ hội tham gia trải nghiệm trong môi trường công việc thực tế các thí sinh sẽ trở nên tự tin và nhận thức rõ ràng về định hướng sự nghiệp của mình. Các thế hệ sinh viên trẻ được đào tạo bài bản sẽ trở thành nguồn nhân lực tốt góp phần phát triển ngành chứng khoán trong tương lai.



5.5 CÔNG NGHỆ GIAO DỊCH HIỆN ĐẠI SẢN PHẨM DỊCH VỤ ĐA DẠNG

Ngay từ những ngày đầu tiên thành lập, VCBS đã xác định để phát triển mạnh hoạt động kinh doanh cần có sự đầu tư thích đáng về cơ sở vật chất kỹ thuật công nghệ hiện đại và bảo mật cao. Với nền tảng hệ thống phần mềm hỗ trợ quản lý và tác nghiệp chuyên nghiệp, VCBS luôn là một trong những Công ty hàng đầu trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động kinh doanh và giao dịch của khách hàng.

VCBS luôn chú trọng công tác đầu tư, nghiên cứu thị trường và phát triển sản phẩm dịch vụ. Công ty đã và đang triển khai các hoạt động nghiên cứu thị trường dưới nhiều hình thức khác nhau nhằm phát triển những sản phẩm, dịch vụ để có thể đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng. Tham dự các hội thảo chuyên đề trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến thị trường tài chính nói chung và thị trường chứng khoán nói riêng. Tổ chức khảo sát nhu cầu thị trường, từ đó xây dựng và phát triển các sản phẩm dịch vụ đáp ứng nhu cầu thị trường thông qua việc hợp tác với các tổ chức đầu tư trong và ngoài nước, các tổ chức phát hành. Các hoạt động nghiên cứu thị trường đã có những tác động rất tích cực đến chiến lược phát triển sản phẩm dịch vụ và hoạt động kinh doanh nói chung của VCBS, góp phần đáng kể vào sự tăng trưởng doanh thu và hiệu quả hoạt động kinh doanh trong thời gian qua.



5.6 TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI VÀ CỘNG ĐỒNG



VCBS thường xuyên tổ chức các chương trình về nguồn, sinh hoạt chính trị được kết hợp với việc kết nạp Đảng viên mới. Năm vừa qua, chi bộ cơ sở VCBS đã tổ chức chương trình về nguồn tại Bến cảng Nhà Rồng và Địa đạo Củ Chi để biểu hiện tình cảm **“Uống nước – Nhớ nguồn”**, khơi dậy và làm sáng lên giá trị Truyền thống, giá trị Nhân văn và Đức hy sinh của các thế hệ người đi trước và nâng cao giá trị đời sống tinh thần của cán bộ.

Tại VCBS, hoạt động kinh doanh không chỉ đồng hành cùng sự phát triển của thị trường của khách hàng mà còn phải gắn liền trách nhiệm với xã hội và cộng đồng. Các hoạt động vì cộng đồng như: hoạt động từ thiện, các chương trình đền ơn đáp nghĩa, hoạt động nhân đạo... là một trong những nhiệm vụ thường xuyên và cũng tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn văn hóa kinh doanh tại Công ty. Liên tục duy trì và bồi đắp cho truyền thống văn hóa này, tập thể cán bộ VCBS đã chung tay hướng ứng các chương trình như: ngày hội hiến máu **“Giọt hồng yêu thương”** & **“Giọt máu nghĩa tình”** do các cơ quan lý và Ngân hàng mẹ Vietcombank tổ chức; Thực hiện trao quà thẻ bảo hiểm y tế và tủ sách dành cho gia đình và học sinh gặp khó khăn tại Đồng Tháp; Tri ân các gia đình

thương binh liệt sỹ nhân ngày 27-7 cùng với chương trình thiện nguyện hướng tới những cộng đồng gặp khó khăn do Công đoàn, Đoàn thanh niên VCBS phát động.

Các hoạt động nâng cao sự gắn kết, hiểu biết trong nội bộ công ty cũng như hệ thống Vietcombank cũng được Công ty thường xuyên tổ chức. Thông qua các chương trình như: tổ chức giải bóng đá cúp Tứ hùng với sự tham gia của các đội bóng đến từ VCB Thăng Long, VCB Thành Công, VCB Hà Nội và VCBS; tổ chức hoạt động Teambuilding tại Đà Nẵng... đã tiếp tục nâng cao mối quan hệ trong nội bộ Công ty cũng như giữa VCBS và các chi nhánh Vietcombank, đồng thời hứa hẹn mở ra nhiều cơ hội hợp tác kinh doanh hiệu quả trong tương lai.



HỘI SỞ CHÍNH

Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.
Tel: (84-24) 3 936 6990 / Fax: (84-24) 3936 0262

PHÒNG GIAO DỊCH GIẢNG VỖ

Tầng 1, Tòa nhà C4 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội.
Tel: (84-24) 3726 5551 / Fax: (84-24) 37265550

PHÒNG GIAO DỊCH TÂY HỒ

Tầng 1 & tầng 3, số 565 Đường Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ, TP. Hà Nội.
Tel: (84-24) 2191048 (ext: 100) / Fax: (84-24) 32191049

CHI NHÁNH TPHCM

Tầng 1 & 7, Tòa nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.
Tel: (84-28) 3 820 8116 / Fax: (84-28) 3820 8117

PHÒNG GIAO DỊCH NAM SÀI GÒN

Tầng 3, Tòa nhà V6, Plot V, Khu đô thị mới Him Lam, Số 23 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Tân Hưng, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.
Tel: (84-28) 3775 1409 / Fax: (84-28) 3775 1416

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng.
Tel: (84-236) 3 888 991 / Fax: (84-236) 3888 881

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CẦN THƠ

Tầng 4, tòa nhà số 03-05 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
Tel: (84-292) 3 750 888 / Fax: (84-292) 3750 878

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VŨNG TÀU

Tầng trệt, số 27 Đường Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
Tel: (84-254) 3 513 974 / Fax: (84-254) 3513 979

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN ĐỒNG NAI

Tầng 1 & 2, số 79, Đường Hưng Đạo Vương, Khu phố 4, Phường Trung Dũng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai.
Tel: (84-251) 3 918 815 / Fax: (84-251) 3918 817

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN AN GIANG

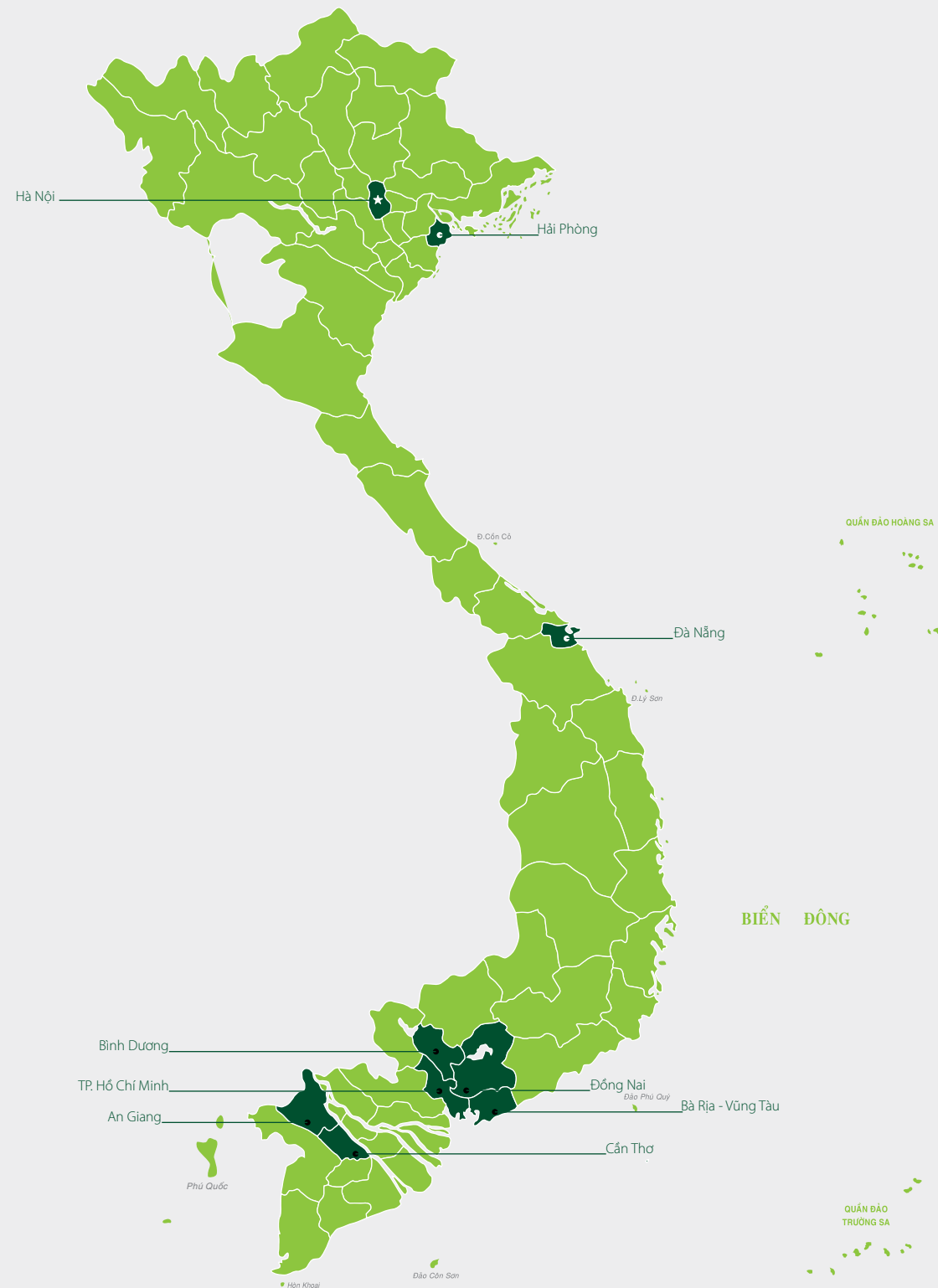
Tầng 7, Tòa nhà Vietcombank An Giang, số 30 – 32 Hai Bà Trưng, Phường Mỹ Long, TP. Long Xuyên, Tỉnh An Giang.
Tel: (84-296) 3949 843 / Fax: (84-296) 3841 845

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN HẢI PHÒNG

Số 11 Hoàng Diệu, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.
Tel: (84-225) 382 1630 / Fax: (84-225) 382 1633

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Số 516 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Phú Cường, TP. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
Tel: (84-274) 3855 771 / Fax: (84-274) 3855 775





CHUYỂN ĐỘNG LINH HOẠT MẠNH MẼ

Năm 2017 đã ghi nhận thành công đáng kể của VCBS với mức lợi nhuận sau thuế đạt 151,7 tỷ đồng, vượt hơn 30% so với kế hoạch, vốn điều lệ tăng lên 1.000 tỷ đồng từ 700 tỷ đồng năm 2016.

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 58 Thông tin về công ty
- 59 Báo cáo của Ban Giám đốc
- 60 Báo cáo Kiểm toán độc lập
- 62 Báo cáo tình hình tài chính
- 68 Báo cáo kết quả hoạt động
- 71 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- 74 Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu



1.1 THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Giấy phép Thành lập và Hoạt động	09/GPHĐKD	ngày 24 tháng 4 năm 2002
	Giấy phép Thành lập và Hoạt động do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp.	
	Giấy phép điều chỉnh mới nhất số 63/GPĐC-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 29 tháng 12 năm 2017.	
Hội đồng Thành viên	Bà Nguyễn Thị Kim Oanh	Chủ tịch (từ ngày 20/09/2017)
	Ông Phạm Thanh Hà	Chủ tịch (đến ngày 19/09/2017)
	Bà Hoàng Diễm Thùy	Thành viên
	Ông Lê Mạnh Hùng	Thành viên (từ ngày 15/7/2017)
	Ông Vũ Quang Đông	Thành viên (đến ngày 14/7/2017)
Ban Kiểm soát	Bà Nguyễn Thúy Quỳnh	Trưởng ban
	Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên
	Bà Trần Kim Vân	Thành viên
Ban Giám đốc	Ông Lê Mạnh Hùng	Giám đốc (từ ngày 15/7/2017)
		Phó Giám đốc (đến ngày 14/7/2017)
	Ông Vũ Quang Đông	Giám đốc (đến ngày 14/7/2017)
	Ông Trần Việt Anh	Phó Giám đốc
	Ông Lê Việt Hà	Phó Giám đốc
	Ông Phan Anh Vũ	Phó Giám đốc
	Ông Trần Việt Hưng	Phó Giám đốc (từ ngày 15/7/2017)
Trụ sở đăng ký	Tầng 17 Tòa nhà Vietcombank Số 198 Trần Quang Khải Quận Hoàn Kiếm Hà Nội, Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	

2 BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 ("Thông tư 210") do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- » báo cáo tài chính được trình bày trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động, lưu chuyển tiền tệ và biến động vốn chủ sở hữu của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam, Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 ("Thông tư 210") do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán và Thông tư số 334/2016/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế Phụ lục 02 và Phụ lục 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- » tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.

Thay mặt Ban Giám đốc



Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2018

7.3 BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

KÍNH GỬI CHỦ SỞ HỮU

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Công ty"), bao gồm báo cáo tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu liên quan cho năm kết thúc cùng ngày được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 28 tháng 2 năm 2018 được trình bày từ trang 62 đến trang 75.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán quy định tại Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán ("Thông tư 210"), Thông tư số 334/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế phụ lục 02 và 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc của Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, kết quả hoạt động, lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các công ty chứng khoán quy định tại Thông tư số 210/2014/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2014 do Bộ Tài chính ban hành về Hướng dẫn kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán, Thông tư số 334/2015/TT-BTC ngày 27 tháng 12 năm 2016 do Bộ Tài chính ban hành về sửa đổi, bổ sung và thay thế phụ lục 02 và 04 của Thông tư 210 và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

VẤN ĐỀ KHÁC

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này trong báo cáo kiểm toán ngày 20 tháng 3 năm 2017.

CÔNG TY TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 17-02-266/3

Đàm Xuân Lâm

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0861-2018-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2018

Trần Anh Quân

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0306-2018-007-1

Mẫu B01 – CTCK

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
	TÀI SẢN				
A.	TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 130)	100		3.225.288.961.503	2.423.857.553.116
I.	Tài sản tài chính	110		3.222.262.956.156	2.420.716.924.818
1.	Tiền và các khoản tương đương tiền	111	6	71.742.763.211	46.285.626.484
1.1.	Tiền	111.1		71.742.763.211	46.285.626.484
2.	Các tài sản tài chính ("TSTC") ghi nhận thông qua lãi/lỗ	112	8(a)	1.891.861.782.955	1.452.502.678.180
3.	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	113	8(b)	60.000.000.000	-
4.	Các khoản cho vay	114	8(c)	954.349.198.971	691.588.264.498
5.	Các TSTC sẵn sàng để bán	115	8(d)	8.190.000.000	8.190.000.000
6.	Dự phòng suy giảm giá trị các TSTC và tài sản thế chấp	116		-	(37.832.779.185)
7.	Các khoản phải thu	117	9	115.862.427.489	35.673.742.123
7.1.	Phải thu bán các TSTC	117.1		62.125.910.560	-
7.2.	Phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các TSTC	117.2		53.736.516.929	35.673.742.123
7.2.2.	Dự thu cổ tức, tiền lãi chưa đến ngày nhận	117.4		53.736.516.929	35.673.742.123
8.	Trả trước cho người bán	118		178.299.000	105.315.000
9.	Phải thu từ các dịch vụ công ty chứng khoán cung cấp	119	10	3.835.518.423	9.697.469.069
12.	Các khoản phải thu khác	122	11	118.257.475.585	215.443.397.368
13.	Dự phòng suy giảm giá trị các khoản phải thu	129	12	(2.014.509.478)	(936.788.719)
II.	Tài sản ngắn hạn khác	130		3.026.005.347	3.140.628.298
1.	Tạm ứng	131		10.000.000	165.000.000
2.	Vật tư văn phòng, công cụ, dụng cụ	132		39.597.800	1.244.161.760
3.	Chi phí trả trước ngắn hạn	133	13(a)	2.476.107.547	1.731.166.538
4.	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	134		500.300.000	300.000

Mẫu B01 – CTCK

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
B.	TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 240 +250)	200		39.560.108.961	171.046.810.346
I.	Tài sản tài chính dài hạn	210		-	120.600.000.000
2.	Các khoản đầu tư	212		-	120.600.000.000
2.1.	Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	212.1	8(b)	-	120.600.000.000
II.	Tài sản cố định	220		12.139.245.880	21.310.513.443
1.	Tài sản cố định hữu hình	221	14	6.911.526.426	11.939.620.471
	- Nguyên giá	222		46.834.410.610	48.024.074.511
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223a		(39.922.884.184)	(36.084.454.040)
3.	Tài sản cố định vô hình	227	15	5.227.719.454	9.370.892.972
	- Nguyên giá	228		23.733.828.001	20.029.141.755
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229a		(18.506.108.547)	(10.658.248.783)
IV.	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	240		-	215.686.246
V.	Tài sản dài hạn khác	250		27.420.863.081	28.920.610.657
1.	Cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược dài hạn	251		3.166.629.375	3.178.129.375
2.	Chi phí trả trước dài hạn	252	13(b)	4.254.233.706	3.799.572.781
3.	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	253	16	-	1.942.908.501
4.	Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ thanh toán	254	17	20.000.000.000	20.000.000.000
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		3.264.849.070.464	2.594.904.363.462

Mẫu B01 – CTCK

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
C.	NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 340)	300		1.990.485.644.934	1.461.672.024.916
I.	Nợ phải trả ngắn hạn	310		1.631.086.179.660	1.461.672.024.916
1.	Vay và nợ thuê TSTC ngắn hạn	311	18	1.153.686.186.586	754.015.193.732
1.1.	Vay ngắn hạn	312		1.153.686.186.586	754.015.193.732
4.	Trái phiếu phát hành ngắn hạn	316	22	-	281.000.000.000
6.	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	318	19	3.803.180.286	2.297.076.924
8.	Phải trả người bán ngắn hạn	320		7.127.418.179	4.705.166.232
9.	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	321		1.409.100.000	7.519.100.000
10.	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	322	20	14.304.800.840	5.702.435.326
11.	Phải trả người lao động	323		52.935.968.355	26.241.846.283
12.	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	324		2.458.166	55.500
13.	Chi phí phải trả ngắn hạn	325	21	15.008.099.629	13.919.490.222
16.	Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn			910.679.178	-
17.	Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	329		429.642.070	1.186.259.409
19.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	331		4.264.614.515	6.940.540.423
20.	Giao dịch bán và mua lại trái Phiếu Chính phủ	332		377.204.031.856	358.144.860.865
II.	Nợ phải trả dài hạn	340		359.399.465.274	-
4.	Trái phiếu phát hành dài hạn	346	22	352.100.000.000	-
14.	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	356	16	7.299.465.274	-

Mẫu B01 – CTCK

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
D.	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		1.274.363.425.530	1.133.232.338.546
I.	Vốn chủ sở hữu	410		1.274.363.425.530	1.133.232.338.546
1.	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		1.000.000.000.000	700.914.795.416
1.1.	Vốn góp của chủ sở hữu	411.1		1.000.000.000.000	700.000.000.000
1.4.	Vốn khác của chủ sở hữu	411.4		-	914.795.416
4.	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	414		5.016.253.615	21.884.133.763
5.	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	415		46.950.979.575	41.953.025.960
6.	Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	416		30.762.096.449	30.762.096.449
7.	Lợi nhuận chưa phân phối	417		191.634.095.891	337.718.286.958
7.1.	Lợi nhuận đã thực hiện	417.1		208.607.788.652	337.718.286.958
7.2.	Lỗ chưa thực hiện	417.2	26	(16.973.692.761)	-
	TỔNG CỘNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU (440 = 300 + 400)	440		3.264.849.070.464	2.594.904.363.462

Mẫu B01 – CTCK

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
A. TÀI SẢN CỦA CÔNG TY CHỨNG KHOÁN VÀ TÀI SẢN QUẢN LÝ THEO CAM KẾT					
8.	TSTC niêm yết/đăng ký giao dịch tại Trung tâm lưu ký chứng khoán ("TTLKCK") của CTCK	008	23(a)	397.695.600.000	560.320.830.000
9.	TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch của CTCK	009	23(b)	287.030.000	6.500.010.000
10.	TSTC chờ về của CTCK	010	23(c)	930.400.000	3.320.900.000
12.	TSTC chưa lưu ký tại TTLKCK của CTCK	012	23(d)	46.801.140.000	54.801.140.000
B. TÀI SẢN VÀ CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ VỀ TÀI SẢN QUẢN LÝ CAM KẾT VỚI KHÁCH HÀNG					
1.	TSTC niêm yết/đăng ký giao dịch tại TTLKCK của Nhà đầu tư	021	23(e)	28.941.654.960.000	22.418.786.910.000
a.	TSTC giao dịch tự do chuyển nhượng	021.1		22.637.498.210.000	18.222.861.310.000
b.	TSTC hạn chế chuyển nhượng	021.2		252.734.590.000	154.827.430.000
c.	TSTC giao dịch cầm cố	021.3		5.888.883.890.000	3.949.321.430.000
d.	TSTC phong tỏa, tạm giữ	021.4		190.000.000	190.000.000
e.	TSTC chờ thanh toán	021.5		162.348.270.000	91.586.740.000
2.	TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch của Nhà đầu tư	022	23(f)	48.463.300.000	103.932.030.000
a.	TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch, tự do chuyển nhượng	022.1		28.546.490.000	80.875.170.000
b.	TSTC đã lưu ký tại TTLKCK và chưa giao dịch, hạn chế chuyển nhượng	022.2		19.916.810.000	23.056.860.000
3.	TSTC chờ về của Nhà đầu tư	023	23(g)	125.621.860.000	97.625.360.000
7.	Tiền gửi của khách hàng	026		1.384.136.001.020	836.196.100.956
7.1.	Tiền gửi về hoạt động môi giới chứng khoán	027	23(h)	998.325.808.317	626.422.466.206
7.2.	Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng	028	23(h)	260.459.470.686	127.784.172.652
7.3.	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	029	23(h)	85.866.821.132	53.913.810.792
a.	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán Nhà đầu tư trong nước	029.1		84.248.340.724	52.300.079.144
b.	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán Nhà đầu tư nước ngoài	029.2		1.618.480.408	1.613.731.648
7.4.	Tiền gửi của tổ chức phát hành chứng khoán	030	23(i)	39.483.900.885	28.075.651.306

Mẫu B01 – CTCK

		Mã số	Thuyết minh	31/12/2017 VND	1/1/2017 VND
8.	Phải trả Nhà đầu tư về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	031	23(j)	1.344.908.226.208	808.379.906.225
8.1.	Phải trả Nhà đầu tư trong nước về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	031.1		1.247.006.170.264	767.716.906.983
8.2.	Phải trả Nhà đầu tư nước ngoài về tiền gửi giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	031.2		97.902.055.944	40.662.999.242
12.	Phải trả cổ tức, gốc và lãi trái phiếu	035	23(k)	39.227.774.812	27.816.194.731

Người lập

Người duyệt

Bà Lê Thu Hiền
Kế toán Tổng hợp

Bà Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng

Ông Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 02 năm 2018

Mẫu B02 – CTCK

		Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND
I	DOANH THU HOẠT ĐỘNG				
1.1.	Lãi từ các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	01		246.233.915.994	155.718.780.381
a.	Lãi bán các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	01.1	24(a)	87.615.987.120	81.960.085.223
b.	Chênh lệch tăng về đánh giá lại các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	01.2	26	64.236.833.421	-
c.	Cổ tức, tiền lãi phát sinh từ TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	01.3	24(b)	94.381.095.453	73.758.695.158
1.2.	Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	02	24(b)	5.949.521.918	6.125.122.558
1.3.	Lãi từ các khoản cho vay và phải thu	03	24(b)	94.114.224.457	68.265.080.380
1.6.	Doanh thu môi giới chứng khoán	06	24(c)	151.657.704.915	93.698.306.014
1.7.	Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	07	24(c)	40.512.108.842	18.650.011.398
1.9.	Doanh thu lưu ký chứng khoán	09	24(c)	6.463.787.398	5.078.911.330
1.10.	Doanh thu tư vấn tài chính	10	24(c)	8.724.141.057	10.315.698.863
1.11.	Thu nhập hoạt động khác	11	24(c)	25.284.458.121	10.730.223.098
	Cộng doanh thu hoạt động	20		578.939.862.702	368.582.134.022
II.	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG				
2.1.	Lỗ các TSTC ghi nhận thông qua lãi/ lỗ	21		(76.674.767.746)	(26.592.380.619)
a.	Lỗ bán các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	21.1	25	(32.946.700.915)	(26.271.052.493)
b	Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	21.2	26	(43.377.746.997)	-
c.	Chi phí giao dịch mua các TSTC thông qua lãi/lỗ	21.3		(350.319.834)	(321.328.126)
2.4.	Chi phí dự phòng TSTC, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm các tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay	24		(1.185.800.000)	(21.490.372.376)
2.6.	Chi phí hoạt động tự doanh	26		(15.461.907.931)	(19.359.371.906)
2.7.	Chi phí môi giới chứng khoán	27		(94.637.280.263)	(64.787.816.366)
2.8.	Chi phí nghiệp vụ bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	28		(16.649.933.728)	(4.409.510.717)
2.10.	Chi phí nghiệp vụ lưu ký chứng khoán	30		(13.300.798.637)	(10.957.813.044)
2.11.	Chi phí hoạt động tư vấn tài chính	31		(7.435.009.505)	(9.950.327.996)
	Cộng chi phí hoạt động	40		(225.345.497.810)	(157.547.593.024)

Mẫu B02 – CTCK

		Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND
III	DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
3.1.	Chênh lệch lãi tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	41	27	10.164.472	2.322.145
3.2.	Doanh thu, dự thu cổ tức, lãi tiền gửi phát sinh trong năm	42	27	2.353.408.915	2.276.498.339
	Cộng doanh thu hoạt động tài chính	50		2.363.573.387	2.278.820.484
IV.	CHI PHÍ TÀI CHÍNH				
4.1.	Chênh lệch lỗ tỷ giá hối đoái đã và chưa thực hiện	51	28	(2.766.968)	(4.059.399)
4.2.	Chi phí lãi vay	52	28	(82.855.858.455)	(62.345.961.780)
	Cộng chi phí tài chính	60		(82.858.625.423)	(62.350.021.179)
VI.	CHI PHÍ QUẢN LÝ CÔNG TY CHỨNG KHOÁN	62	29	(86.711.445.999)	(70.786.184.574)
VII.	KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (70 = 20 + 50 - 40 - 60 - 62)	70		186.387.866.857	80.177.155.729
VIII.	THU NHẬP KHÁC VÀ CHI PHÍ KHÁC				
8.1.	Thu nhập khác	71		75.772.545	909
8.2.	Chi phí khác	72		-	-
	Cộng kết quả hoạt động khác	80		75.772.545	909
IX.	TỔNG LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ (90=70 + 80)	90		186.463.639.402	80.177.156.638
9.1.	Lợi nhuận đã thực hiện	91		165.604.552.978	80.177.156.638
9.2.	Lợi nhuận chưa thực hiện	92	26	20.859.086.424	-

7.5

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (TIẾP THEO)

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017

Mẫu B02 – CTCK

		Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND
X.	CHI PHÍ THUẾ TNDN	100		34.749.100.367	14.453.737.835
10.1.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	100.1	30	25.506.726.592	14.454.040.560
10.2.	Chi phí/(thu nhập) thuế TNDN hoãn lại	100.2	30	9.242.373.775	(302.725)
XI.	LỢI NHUẬN KẾ TOÁN SAU THUẾ TNDN (200 = 90 – 100)	200		151.714.539.035	65.723.418.803

Người lập



Bà Lê Thu Hiền
Kế toán Tổng hợp

Người duyệt



Ông Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Bà Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 02 năm 2018

7.6

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B03 – CTCK

	Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		186.463.639.402	80.177.156.638
2. Điều chỉnh cho các khoản	02		36.497.004.797	53.089.826.552
- Khấu hao tài sản cố định	03		11.686.289.908	12.968.556.517
- Trích lập/(Hoàn nhập) dự phòng	04		1.077.720.759	21.359.816.213
- (Lãi)/lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	05		(462.018)	1.737.254
- Chi phí lãi vay	06		82.855.858.455	62.345.961.780
- Lãi từ hoạt động đầu tư	07		(8.378.385.378)	(8.401.620.897)
- Dự thu tiền lãi	08		(50.744.016.929)	(35.184.624.315)
3. Tăng các chi phí phi tiền tệ	10		43.377.746.997	-
- Lỗ đánh giá lại giá trị TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	11		43.377.746.997	-
4. Giảm các doanh thu phi tiền tệ	18		(64.236.833.421)	-
- Lãi đánh giá lại giá trị các TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	19		(64.236.833.421)	-
5. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	30		(668.854.945.054)	(876.212.741.050)
- Tăng TSTC ghi nhận thông qua lãi/lỗ	31		(456.332.797.536)	(266.479.921.350)
- Giảm/(tăng) các khoản đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	32		60.600.000.000	(20.530.776.712)
- Tăng các khoản cho vay	33		(262.760.934.473)	(120.356.002.296)
- Tăng TSTC sẵn sàng để bán	34		-	(8.190.000.000)
- (Tăng)/giảm phải thu bán các TSTC	35		(62.125.910.560)	15.620.161.000
- Giảm các khoản phải thu và dự thu cổ tức, tiền lãi các TSTC	36		32.681.242.123	30.240.024.103
- Tăng/(giảm) các khoản phải thu về các dịch vụ CTCK cung cấp	37		5.861.950.646	(4.762.165.332)
- Giảm/(tăng) các khoản phải thu khác	39		100.210.915.052	(149.284.931.329)
- Giảm các tài sản khác	40		1.359.563.960	813.062.319
- (Tăng)/giảm chi phí trả trước	42		(1.199.601.934)	4.269.210.447
- Thuế TNDN đã nộp	43		(19.613.506.528)	(18.494.227.804)
- Lãi vay đã trả	44		(81.411.229.081)	(60.467.601.948)
- Tăng/(giảm) phải trả cho người bán	45		2.349.267.947	(296.379.379.058)
- Tăng các khoản trích lập phúc lợi nhân viên	46		2.402.666	55.500

		Mã số	Thuyết minh	2017 VND	2016 VND
	- Tăng thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (không bao gồm thuế TNDN đã nộp)	47		2.667.639.788	3.000.475.883
	- Tăng phải trả người lao động	48		26.694.122.072	20.311.648.480
	- Giảm phải trả, phải nộp khác	50		(17.838.069.196)	(5.522.372.953)
	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	60		(466.753.387.279)	(742.945.757.860)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ					
1.	Tiền chi mua sắm tài sản cố định	61		(5.642.005.250)	(447.951.246)
2.	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	62		75.454.545	-
4.	Tiền thu hồi từ đầu tư khác	64		8.302.930.833	8.401.620.897
	Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động đầu tư	70		2.736.380.128	7.953.669.651
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH					
3.	Tiền thu từ đi vay	73		16.547.258.789.227	1526.245.493.014
3.2.	Tiền vay khác	73.2		16.547.258.789.227	1526.245.493.014
4.	Tiền trả nợ gốc vay	74		(16.057.784.645.349)	(814.446.463.912)
4.3.	Tiền chi trả gốc nợ vay khác	74.3		(16.057.784.645.349)	(814.446.463.912)
	Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động tài chính	80		489.474.143.878	711.799.029.102
IV.	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (90 = 60 + 70 + 80)	90		25.457.136.727	(23.193.059.107)
V.	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	101		46.285.626.484	69.478.685.591
	Tiền	101.1		46.285.626.484	39.478.685.591
	Các khoản tương đương tiền	101.2		-	30.000.000.000
VII.	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (103 = 90 + 101)	103	6	71.742.763.211	46.285.626.484
	Tiền	103.1		71.742.763.211	46.285.626.484

PHẦN LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HOẠT ĐỘNG MÔI GIỚI, ỦY THÁC CỦA KHÁCH HÀNG

	CHỈ TIÊU	Mã số	2017 VND	2016 VND
I.	Lưu chuyển tiền hoạt động môi giới, ủy thác của khách hàng			
1.	Tiền thu bán chứng khoán môi giới cho khách hàng	01	316.256.353.305.062	298.141.490.579.683
2.	Tiền chi mua chứng khoán môi giới cho khách hàng	02	(358.776.235.912.286)	(334.256.818.585.435)
7.	Nhận tiền gửi để thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng	07	43.212.605.724.731	36.326.628.596.758
8.	Chi trả thanh toán giao dịch chứng khoán của khách hàng	08	(151.353.413.982)	(93.528.895.133)
11.	Chi trả phí lưu ký chứng khoán của khách hàng	11	(4.838.053.040)	(3.475.874.465)
14.	Tiền thu của Tổ chức phát hành chứng khoán	14	14.998.279.419.923	12.592.807.220.811
15.	Tiền chi trả Tổ chức phát hành chứng khoán	15	(14.986.871.170.344)	(12.606.946.149.976)
	Tăng tiền thuần trong năm	20	547.939.900.064	100.156.892.243
II.	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm của khách hàng	30	836.196.100.956	736.039.208.713
	Tiền gửi ngân hàng đầu năm:	31		
	Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	32	626.422.466.206	689.934.931.960
	Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng	33	127.784.172.652	-
	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	34	53.913.810.792	3.889.696.282
	Tiền gửi của Tổ chức phát hành	35	28.075.651.306	42.214.580.471
III.	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm của khách hàng (40 = 20 + 30)	40	1.384.136.001.020	836.196.100.956
	Tiền gửi ngân hàng cuối năm:	41		
	Tiền gửi của Nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán theo phương thức CTCK quản lý	42	998.325.808.317	626.422.474.063
	Tiền gửi tổng hợp giao dịch chứng khoán cho khách hàng	43	260.459.470.686	127.784.164.795
	Tiền gửi bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán	44	85.866.821.132	53.913.810.792
	Tiền gửi của Tổ chức phát hành	47	39.483.900.885	28.075.651.306

Người lập

Người duyệt

Bà Lê Thu Hiền
Kế toán Tổng hợp

Bà Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng

Ông Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 28 tháng 02 năm 2018

	Số dư đầu năm			Số tăng/giảm			Số dư cuối năm	
	1/1/2016	1/1/2017	2016	2017			31/12/2016	31/12/2017
			Tăng	Giảm	Tăng	Giảm		
	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND	VND
I. Biến động vốn chủ sở hữu								
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	700.914.795.416	700.914.795.416	-		300.000.000.000	(914.795.416)	700.914.795.416	1.000.000.000.000
- Vốn góp của chủ sở hữu	700.000.000.000	700.000.000.000	-		300.000.000.000	-	700.000.000.000	1.000.000.000.000
- Vốn khác của chủ sở hữu	914.795.416	914.795.416	-		-	(914.795.416)	914.795.416	-
2. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	18.597.962.823	21.884.133.763	3.286.170.940		5.016.253.615	(21.884.133.763)	21.884.133.763	5.016.253.615
3. Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	38.666.855.020	41.953.025.960	3.286.170.940		5.016.253.615	(18.300.000)	41.953.025.960	46.950.979.575
4. Các quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	30.762.096.449	30.762.096.449	-		-	-	30.762.096.449	30.762.096.449
5. Lợi nhuận chưa phân phối	286.080.283.281	337.718.286.958	65.723.418.803	(14.085.415.126)	151.714.539.035	(297.798.730.102)	337.718.286.958	191.634.095.891
5.1. Lợi nhuận đã thực hiện	286.080.283.281	337.718.286.958	65.723.418.803	(14.085.415.126)	130.855.452.611	(259.965.950.917)	337.718.286.958	208.607.788.652
5.2. Lợi nhuận chưa thực hiện	-	-	-	-	20.859.086.424	(37.832.779.185)	-	(16.973.692.761)
TỔNG CỘNG	1.075.021.992.989	1.133.232.338.546	72.295.760.683	(14.085.415.126)	461.747.046.265	(320.615.959.281)	1.133.232.338.546	1.274.363.425.530

Người lập

Người duyệt

Bà Lê Thu Hiền
Kế toán Tổng hợp

Bà Lê Thị Ngọc Trâm
Kế toán trưởng

Ông Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 28 tháng 02 năm 2018



**CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN
NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM**

Tầng 12 & 17, 198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, Việt Nam
Tel: (84-24) 3936 6990 – Fax: (84-24) 3936 0262

www.vCBS.com.vn